

# 1 CÁC VUA



## CHƯƠNG 1

**V**ua Đa-vít đã già; tuổi cao; và mặc dầu người ta đắp áo cho người, cũng không thể ấm được.

**2** Các tôi tớ người nói với người rằng: Xin tìm cho vua chúa tôi một gái trẻ đồng trinh, để hầu hạ vua và săn sóc vua. Nàng sẽ nằm trong lòng vua, thì vua chúa tôi có thể ấm được.

**3** Vậy người ta tìm trong khắp địa phận Y-sơ-ra-ên một người gái trẻ đẹp, và gặp được A-bi-sác, người Su-nem, dẫn nàng đến cùng vua.

**4** Người gái trẻ này rất là lịch sự. Nàng săn sóc và hầu hạ vua; nhưng vua không thân cận nàng.

**5** Vả, A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, tự tôn mà rằng: Ta sẽ làm vua. Người sắm xe và quân kỵ, cùng năm mươi người chạy trước mặt mình.

**6** Cha người chẳng hề phiền lòng người mà hỏi rằng: Cớ sao mầy làm như vậy? Vả lại, A-đô-ni-gia rất đẹp, sanh ra kế sau Áp-sa-lôm.

**7** Người bàn tính với Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia và với thầy tế lễ A-bia-tha; hai người theo phe A-đô-ni-gia và giúp đỡ người.

**8** Nhưng thầy tế lễ Xa-đốc và Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, Na-than, thầy tiên tri, Si-mê-i, Rê-i, và các đồng sĩ của Đa-vít không theo phe A-đô-ni-gia.

**9** A-đô-ni-gia dâng những chiên, bò, và bò con mập bên hòn đá Xô-hê-lết, ở cạnh giếng Ên-Rô-ghên; rồi mời anh em mình, là các con trai của vua, và hết thảy những người Giu-đa phục sự vua.

**10** Nhưng người chẳng mời Na-than, là đấng tiên tri, Bê-na-gia, các đồng sĩ, cùng Sa-lô-môn, em mình.

**11** Bấy giờ, Na-than nói với Bát-Sê-ba, mẹ của Sa-lô-môn, mà rằng: Bà há chẳng hay rằng A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đã làm vua, mà Đa-vít, chúa ta, chẳng hay biết sao?

**12** Thế thì, bây giờ, hãy nghe; tôi sẽ cho bà một kế để bà cứu mạng sống mình và mạng sống của Sa-lô-môn.

**13** Hãy đi ra mắt vua Đa-vít, và tâu rằng: Ôi vua, chúa tôi! chúa há chẳng có thể cùng con đòi của chúa rằng: Con trai người là Sa-lô-môn ắt sẽ trị vì?

**14** Trong lúc bà tâu với vua như vậy, thì chính tôi cũng sẽ đi vào sau, làm cho quả quyết các lời của bà.

**15** Vậy, Bát-Sê-ba đi đến cùng vua, tại trong phòng. Vua đã già lắm có A-bi-sác, người Su-nem, hầu hạ người.

**16** Bát-Sê-ba cúi mình xuống và lạy trước mặt vua. Vua hỏi rằng: Người muốn chi?

- 17 Bà tâu rằng: Chúa tôi ôi! chúa đã nhơn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúa thề cùng con đòi của chúa rằng: Sa-lô-môn con trai ngươi sẽ trị vì kế ta, và nó sẽ ngồi trên ngai ta.
- 18 Ôi vua chúa tôi! nhưng bây giờ, A-đô-ni-gia làm vua, mà chúa chẳng biết chi đến.
- 19 Người lại có giết bò đực, bò tơ mập, và chiên rất nhiều, cũng có mời hết thầy các vương tử với A-bia-tha, thầy tế lễ, và Giô-áp, quan tổng binh; nhưng người không mời Sa-lô-môn, kẻ tôi tớ vua.
- 20 Ôi vua chúa tôi! cả Y-sơ-ra-ên đều xây mắt về vua, đợi vua cho họ biết ai là người kế vua phải ngồi trên ngai của vua, là chúa tôi.
- 21 Chẳng vậy, khi vua chúa tôi an giấc với các tổ phụ, thì tôi và con trai tôi là Sa-lô-môn sẽ bị xử như kẻ có tội.
- 22 Bà đương còn tâu với vua, thì tiên tri Na-than đến.
- 23 Người ta đến thưa cùng vua rằng: Nầy có tiên tri Na-than. Na-than ra mắt vua, sấp mình xuống trước mặt người mà lạy.
- 24 và nói rằng: Ôi vua chúa tôi! có phải vua đã phán rằng: A-đô-ni-gia sẽ trị vì kế ta và ngồi trên ngai ta, chẳng?
- 25 Thật vậy, ngày nay, người đã đi xuống giết bò, bò tơ mập, và chiên rất nhiều, cùng mời hết thầy các vương tử, quan tướng, và thầy tế lễ A-bia-tha; kìa, họ ăn uống tại trước mặt người, và la lên rằng: A-đô-ni-gia vạn tuế!
- 26 Còn tôi là kẻ tôi tớ vua, thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, và Sa-lô-môn, tôi tớ vua, thì người chẳng có mời.
- 27 Việc này há phải bởi vua chúa tôi mà ra? Và lại vua không cho các tôi tớ vua biết ai là người kế vua, phải ngồi trên ngai của vua chúa tôi.
- 28 Vua Đa-vít đáp rằng: Hãy gọi Bát-Sê-ba cho ta. Bà vào và đứng trước mặt vua.
- 29 Đa-vít bèn thề mà rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã giải cứu mạng sống ta khỏi các hoạn nạn!
- 30 Ta nhơn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng ngươi rằng: Quả hẳn Sa-lô-môn, con trai ngươi, sẽ trị vì kế ta, nó sẽ ngồi trên ngai thế cho ta; thì ngày nay ta sẽ làm hoàn thành điều đó.
- 31 Bát-Sê-ba cúi mặt xuống đất và lạy trước mặt vua, mà tâu rằng: Nguyên vua Đa-vít, chúa tôi, vạn tuế!
- 32 Đoạn, vua Đa-vít nói: Hãy gọi cho ta thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, và Bê-na-gia, con trai của Giê-hô-gia-đa. Mấy người ấy bèn ra mắt vua.
- 33 Rồi vua nói với họ rằng: Hãy đem các dây tơ của chủ các ngươi theo, đỡ Sa-lô-môn, con trai ta, lên cũi con la của ta, rồi đưa nó đến Ghi-hôn.
- 34 Ở đó, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than phải xúc dầu cho người làm vua Y-sơ-ra-ên. Đoạn, các ngươi hãy thổi kèn lên mà họ rằng:
- 35 Vua Sa-lô-môn vạn tuế! Các ngươi sẽ theo sau người mà ta đã lập làm vua của Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.
- 36 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa tâu cùng vua rằng: A-men! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua chúa tôi, cũng phán định như vậy.
- 37 Đức Giê-hô-va đã ở cùng vua chúa tôi thế nào, nguyên Ngài cũng ở cùng Sa-lô-môn thế ấy, và khiến ngai người còn cao trọng hơn ngai của vua Đa-vít, là chúa tôi!
- 38 Đoạn, thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, những người Kê-rê-thít và Phê-lê-thít, đều đi xuống, đỡ Sa-lô-môn lên cũi con la của vua Đa-vít rồi đưa người đến Ghi-hôn.
- 39 Thầy tế lễ Xa-đốc lấy cái sừng dầu trong Đền tạm, và xúc cho Sa-lô-môn. Người ta thổi

kèn, cả dân sự đều hô lên rằng: Vua Sa-lô-môn vạn tuế!

<sup>40</sup> Chúng đều theo người đi lên, thổi sáo, và vui mừng khôn xiết, đến nỗi đất rung động bởi tiếng la của họ.

<sup>41</sup> A-đô-ni-gia và hết thầy kẻ dự tiệc với mình đều nghe tiếng này khi vừa ăn xong. Lúc Giô-áp nghe tiếng kèn, thì nói: Sao trong thành có tiếng xôn xao ấy?

<sup>42</sup> Người hãy còn nói, kia Giô-na-than, con trai thầy tế lễ A-bia-tha, chợt đến. A-đô-ni-gia nói với người rằng: Hãy vào, vì ngươi là một tay đồng sĩ, chắc ngươi đem những tin lành.

<sup>43</sup> Nhưng Giô-na-than đáp với A-đô-ni-gia rằng: Thật trái hẳn. Vua Đa-vít, chúa chúng ta, đã lập Sa-lô-môn làm vua.

<sup>44</sup> Vua có sai thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, người Kê-rê-thít cùng người Phê-lê-nít đi theo người, và họ đã đỡ người lên cỡi con la của vua.

<sup>45</sup> Đoạn, tại Ghi-hôn, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than đã xức dầu cho người làm vua; họ đã từ đó trở lên cách reo mừng, và cả thành đều vang động. Đó là tiếng xôn xao mà các ông đã nghe.

<sup>46</sup> Lại, Sa-lô-môn đã ngồi trên ngôi nước;

<sup>47</sup> các tôi tớ của vua đến chúc phước cho vua Đa-vít, chúa chúng ta, mà tâu rằng: Nguyên Đức Chúa Trời của vua làm cho danh Sa-lô-môn tôn vinh hơn danh của vua, và khiến cho ngôi người cao trọng hơn ngôi của vua! Rồi cúi lạy nơi giường mình;

<sup>48</sup> và có nói như vầy: Đáng khen ngợi thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì ngày nay Ngài có ban một người để ngồi trên ngôi của tôi mà mắt tôi xem thấy.

<sup>49</sup> Bấy giờ, hết thầy các người dự tiệc với A-đô-ni-gia đều bắt sợ hãi, đứng dậy, ai đi đường nấy.

<sup>50</sup> A-đô-ni-gia cũng sợ Sa-lô-môn hay điều đó, rằng: Này, A-đô-ni-gia sợ vua Sa-lô-môn; kia người đã nắm các sừng bàn thờ.

<sup>51</sup> Có người đến thuật cho Sa-lô-môn hay điều đó, rằng: Này, A-đô-ni-gia sợ vua Sa-lô-môn; kia người đã nắm các sừng bàn thờ, mà nói rằng: Hôm nay, vua Sa-lô-môn hãy thề với tôi rằng vua sẽ không giết đầy tớ người bằng gươm.

<sup>52</sup> Sa-lô-môn đáp rằng: Nếu người ăn ở ra người tử tế, thì chẳng một sợi tóc nào của người sẽ rụng xuống đất; bằng có thấy sự ác nơi người, ắt người sẽ chết.

<sup>53</sup> Vua Sa-lô-môn sai kẻ đem người xuống khỏi bàn thờ. A-đô-ni-gia đến sấp mình xuống trước mặt Sa-lô-môn; Sa-lô-môn bèn nói với người rằng: Hãy trở về nhà ngươi.

## CHƯƠNG 2

**K**hi ngày của Đa-vít hầu trọn, người truyền lệnh cho Sa-lô-môn, con trai mình, mà rằng:

<sup>2</sup> Ta hầu đi con đường chung của thế gian, khá mạnh dạn và nên người trượng phu!

<sup>3</sup> Hãy giữ điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn con giữ, để đi trong đường lối Ngài, gìn giữ những luật pháp, điều răn, mạng lệnh, và sự dạy dỗ của Ngài, y như đã chép trong luật pháp của Môi-se, hầu cho con làm điều chi hay là đi nơi nào cũng đều được thành công,

<sup>4</sup> và Đức Giê-hô-va sẽ làm ứng nghiệm lời Ngài đã phán về ta, rằng: Nhược bằng các con trai ngươi cẩn thận về đường lối mình, hết lòng, hết ý theo lẽ thật mà đi ở trước mặt ta, thì ngươi sẽ chẳng hề thiếu người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên.

<sup>5</sup> Con biết sự Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đã làm cho cha, sự nó đã làm cho hai quan tướng của Y-sơ-ra-ên, là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, và A-ma-sa, con trai của Giê-the, là hai người nó đã giết, làm đổ huyết ra trong lúc hòa bình như trong cơn chiến trận, và

khiến cho huyết đổ ra trong chiến trận dính vào đai nó thắt lưng, cùng vào giày nó mang nơi chơn.

<sup>6</sup> Con hãy cứ sự khôn ngoan con mà cư xử, chớ để đầu bạc nó xuống âm phủ cách bình yên.

<sup>7</sup> Con hãy ở với các con trai Bát-xi-lai, người Ga-la-át, cách nhơn từ cho họ ăn đồng bàn cùng con; vì chính chúng nó đã đãi cha như vậy, mà đến đón rước cha, lúc cha chạy trốn trước mặt Áp-sa-lôm, anh con.

<sup>8</sup> Nay còn kẻ ở với con, là Si-mê-i, con trai Ghê-ra, người Bên-gia-min, ở A-hu-rim, là kẻ lấy những lời độc ác mà nguyên rủa cha trong ngày cha đi đến Ma-ha-na-im; nhưng nó xuống đón cha tại Giô-đanh, thì cha đã nhơn danh Đức Giê-hô-va mà thề với nó rằng: Ta sẽ chẳng giết ngươi bằng gươm.

<sup>9</sup> Bây giờ, con chớ để nó khỏi phạt, vì con là khôn ngoan, biết thế nào phải xử nó: con khá làm cho đầu bạc nó dính máu mà xuống âm phủ.

<sup>10</sup> Đa-vít an giấc với các tổ phụ mình, và được chôn trong thành Đa-vít.

<sup>11</sup> Những ngày Đa-vít trị vì trên Y-sơ-ra-ên là bốn mươi năm: người trị vì bảy năm tại Hếp-rôn, và ba mươi ba năm tại Giê-ru-sa-lem.

<sup>12</sup> Đoạn, Sa-lô-môn ngồi trên ngai Đa-vít, cha mình, và nước người được lập rất vững bền.

<sup>13</sup> A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đến cùng Bát-sê-ba, mẹ của Sa-lô-môn. Bà nói: Người đến có ý bình an chớ? Người thưa rằng: Phải, có ý bình an.

<sup>14</sup> Người lại rằng: Tôi có một lời nói cùng bà. Bà đáp: Hãy nói.

<sup>15</sup> Người tiếp: Bà biết rằng nước vốn thuộc về tôi, và cả Y-sơ-ra-ên đều mong thấy tôi trị vì; nhưng ngôi nước đã trở nên của em tôi, vì do nơi Đức Giê-hô-va mà thuộc về người.

<sup>16</sup> Vậy bây giờ, tôi có một sự xin với bà, chớ từ chối. Bà đáp: Hãy nói.

<sup>17</sup> Người nói: Xin bà hãy nói với vua Sa-lô-môn (vì người chẳng chối gì với bà), và cầu người cho tôi lấy A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ.

<sup>18</sup> Bát-Sê-ba đáp: Được, ta sẽ nói với vua giùm cho người.

<sup>19</sup> Bát-Sê-ba đi đến vua Sa-lô-môn, để nói với người giùm cho A-đô-ni-gia. Vua đứng dậy đi đón bà, cúi xuống lạy bà; đoạn, người ngồi trên ngai mình, và sai đặt một ngai khác cho mẹ mình; bà bèn ngồi bên tay hữu vua.

<sup>20</sup> Bà nói với vua rằng: Mẹ có một việc nhỏ xin con, con chớ từ chối. Vua đáp: Mẹ ôi! xin hãy nói; vì tôi sẽ chẳng từ chối với mẹ đâu.

<sup>21</sup> Bà tiếp: Hãy ban A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ A-đô-ni-gia, là anh con.

<sup>22</sup> Nhưng vua Sa-lô-môn thưa cùng mẹ mình rằng: Cớ sao mẹ xin A-bi-sác, người Su-nem, cho A-đô-ni-gia? Cũng hãy xin nước cho người luôn, vì người là anh cả tôi; hãy xin cho người, cho thầy tế lễ A-bia-tha, và cho Giô-áp, con trai Xê-ru-gia.

<sup>23</sup> Vua Sa-lô-môn bèn chỉ Đức Giê-hô-va mà thề rằng: A-đô-ni-gia có nói lời đó nghịch với mạng sống mình; bằng chẳng, nguyện Đức Chúa Trời xử tôi cách nặng nề!

<sup>24</sup> Bây giờ, tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã làm cho tôi vững vàng, và khiến tôi ngồi trên ngai của Đa-vít, cha tôi, cùng lập một nhà cho tôi y như lời Ngài đã hứa, mà thề rằng: A-đô-ni-gia sẽ bị xử tử chính ngày hôm nay.

<sup>25</sup> Vua Sa-lô-môn bèn truyền lệnh cho Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, xông đánh A-đô-ni-gia, thì người chết.

<sup>26</sup> Đoạn, vua nói với thầy tế lễ A-bia-tha rằng: Hãy lui về A-na-tốt, trong đất người, vì người đáng chết. Song ngày nay ta không giết người, vì người có khiêng hòm giao ước của Chúa Giê-hô-va, trước mặt Đa-vít, là cha ta, và bởi vì người đã bị hoạn nạn trong các sự hoạn nạn của cha ta.

- <sup>27</sup> Như vậy, Sa-lô-môn đuổi A-bia-tha ra đi không cho làm thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va nữa, hầu cho lời của Đức Giê-hô-va đã phán về nhà Hê-li, tại Si-lô, được ứng nghiệm.
- <sup>28</sup> Tin này thấu đến Giô-áp. (Vả Giô-áp đã theo phe A-đô-ni-gia, dầu không có theo phe của Áp-sa-lôm). Người liền trốn đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, và nắm sừng của bàn thờ.
- <sup>29</sup> Người ta đến tâu với vua Sa-lô-môn rằng: Giô-áp đã trốn đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, và kìa người đứng bên cạnh bàn thờ. Sa-lô-môn bèn sai Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, mà dặn rằng: Hãy đi đánh giết hắn đi.
- <sup>30</sup> Bê-na-gia đi đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, nói cùng Giô-áp rằng: Vua có nói như vậy: Hãy ra khỏi đó. Giô-áp đáp: Không; ta muốn chết tại đây. Bê-na-gia đi thuật lại cho vua, và tâu rằng: Giô-áp đã nói và đáp lại như vậy.
- <sup>31</sup> Vua nói rằng: Hãy làm y như hắn nó. Hãy giết hắn và chôn đi. Như vậy, người sẽ cất khỏi ta và khỏi nhà cha ta huyết mà Giô-áp đã đổ ra vô cớ.
- <sup>32</sup> Đức Giê-hô-va sẽ khiến huyết hắn đổ lại trên đầu hắn, vì hắn đã xông vào hai người công bình hơn, tốt hơn hắn, và giết họ bằng gươm, mà Đa-vít, cha ta, không hay đến chi cả: ấy là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, quan tướng của đạo binh Y-sơ-ra-ên, và A-ma-sa, con trai Giê-the.
- <sup>33</sup> Huyết hai người ấy sẽ đổ lại trên đầu Giô-áp và trên đầu của dòng dõi nó cho đến đời; còn phần Đa-vít và dòng dõi người, nhà và ngôi nước người sẽ nhờ Đức Giê-hô-va mà được bình yên mãi mãi.
- <sup>34</sup> Vậy, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, trở lên xông vào Giô-áp và giết người. Người được chôn ở nhà người, tại nơi đồng vắng.
- <sup>35</sup> Vua đặt Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm quan tổng binh thay cho Giô-áp, và lập Xa-đốc làm thầy tế lễ thay cho A-bia-tha.
- <sup>36</sup> Đoạn, vua sai đòi Si-mê-i, và nói với người rằng: Hãy cất cho người một cái nhà tại Giê-ru-sa-lem, và ở đó; chớ ra đặng đi đầu này đầu kia.
- <sup>37</sup> Vì khá biết rằng ngày nào người ra khỏi đó, và đi qua khe Xết-rôn, thì chắc người sẽ chết: huyết người sẽ đổ lại trên đầu người.
- <sup>38</sup> Si-mê-i thưa với vua rằng: Lời ấy phải lắm, vua chúa tôi phán dặn điều gì, kẻ tôi tớ vua sẽ làm điều đó. Vậy, Si-mê-i ở lâu ngày tại Giê-ru-sa-lem.
- <sup>39</sup> Cuối ba năm, xảy có hai kẻ tôi tớ của Si-mê-i trốn đến nhà A-kích, con trai Ma-a-ca, vua của Gát. Người ta đến thuật điều đó cho Si-mê-i mà rằng: Kìa, hai kẻ tôi tớ ông ở tại Gát.
- <sup>40</sup> Si-mê-i chỗi dậy, thẳng lừa mình, đi đến Gát, nơi nhà A-kích, đặng tìm hai kẻ tôi tớ mình. Gặp đoạn, bèn dẫn chúng nó về.
- <sup>41</sup> Người ta thuật cho Sa-lô-môn rằng Si-mê-i ở Giê-ru-sa-lem đã đi đến Gát, rồi trở về.
- <sup>42</sup> Vua sai đòi Si-mê-i mà phán rằng: Ta há chẳng có bắt người chỉ Đức Giê-hô-va mà thề, và bảo người trước rằng: Khá biết rằng ngày nào người ra, và đi đầu này đầu kia, thì người chắc sẽ chết sao? Và người có thưa cùng ta rằng: Lời tôi đã nghe, thậm phải?
- <sup>43</sup> Vậy, có sao người không giữ lời chỉ Đức Giê-hô-va mà thề, và mạng lệnh Đức Giê-hô-va truyền cho người?
- <sup>44</sup> Vua lại nói với Si-mê-i rằng: Người biết mọi sự ác người đã làm cho Đa-vít, là cha ta, mà lòng người vẫn còn nhớ lắm. Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ khiến sự ác của người đổ lại tên đầu người.
- <sup>45</sup> Nhưng vua Sa-lô-môn sẽ được phước, và ngôi của Đa-vít sẽ được lập vững bền đến

đời đời.

<sup>46</sup> Đoạn, vua truyền lệnh cho Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa; người bèn đi ra đánh giết Si-mê-i. Như vậy, ngôi nước được vững bền trong tay Sa-lô-môn.

## CHƯƠNG 3

**S**a-lô-môn kết thân với Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, cưới con gái người, rước nàng về thành Đa-vít, đời xây cất xong cung điện riêng mình, đền của Đức Giê-hô-va, và tường thành chung quanh Giê-ru-sa-lem.

<sup>2</sup> Dân sự hãy còn dâng của lễ trên các nơi cao, vì cho đến bấy giờ chưa có xây cất đền nào cho danh Đức Giê-hô-va.

<sup>3</sup> Sa-lô-môn kính mến Đức Giê-hô-va, và đi theo các luật lệ của Đa-vít, cha mình; song người dâng của lễ và xông hương tại trên nơi cao.

<sup>4</sup> Vua đi đến Ga-ba-ôn dâng của lễ tại đó, vì nơi cao ấy là trọng nhất; trên bàn thờ đó Sa-lô-môn dâng một ngàn con sinh làm của lễ thiêu.

<sup>5</sup> Tại Ga-ba-ôn, lúc ban đêm, Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn trong cơn chiêm bao, và phán với người rằng: Hãy xin điều gì người muốn ta ban cho người.

<sup>6</sup> Sa-lô-môn thưa rằng: Chúa đã lấy ơn lớn đãi kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, theo như người lấy sự trung tín, sự công bình và lòng ngay trọn vẹn mà đi trước mặt Đức Giê-hô-va; lại Chúa có giữ ơn lớn ấy cho người, mà ban cho người một con trai ngồi trên ngai của người, y như đã có ngày nay.

<sup>7</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! bây giờ Chúa đã khiến kẻ tôi tớ Chúa trị vì kẻ Đa-vít, là cha tôi; nhưng tôi chỉ là một đứa trẻ nhỏ chẳng biết phải ra vào làm sao.

<sup>8</sup> Kẻ tôi tớ Chúa ở giữa dân của Chúa chọn, là một dân đông vô số, không thể đếm được.

<sup>9</sup> Vậy, xin ban cho kẻ tôi tớ Chúa tấm lòng khôn sáng, để đoán xét dân sự Ngài và phân biệt điều lành điều dữ; vì ai có thể đoán xét dân rất lớn này của Chúa?

<sup>10</sup> Lời của Sa-lô-môn đẹp lòng Chúa, vì người đã cầu xin sự đó.

<sup>11</sup> Đức Chúa Trời phán với người rằng: Bởi vì người đã cầu xin điều này, mà không xin sự sống lâu, không xin sự giàu có, cũng không xin mạng của những kẻ thù nghịch người, nhưng xin sự thông minh để biết xét đoán,

<sup>12</sup> này, ta đã làm theo lời cầu xin của người, ban cho người tấm lòng khôn ngoan thông sáng đến nỗi trước người chẳng có ai bằng, và sau người cũng sẽ chẳng có ai ngang.

<sup>13</sup> Và lại, ta cũng đã ban cho người những điều người không xin, tức là sự giàu có và sự vinh hiển, đến nỗi trọn đời người, trong vòng các vua, sẽ chẳng có ai giống như người.

<sup>14</sup> Lại nếu người đi trong đường lối ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, thì ta sẽ khiến cho người được sống lâu ngày thêm.

<sup>15</sup> Bấy giờ, Sa-lô-môn thức dậy, thấy là một điềm chiêm bao. Người trở về Giê-ru-sa-lem, đứng trước mặt hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân, và đãi tiệc cho hết thầy tôi tớ mình.

<sup>16</sup> Bấy giờ, có hai con bọm đến cùng vua, đứng trước mặt vua.

<sup>17</sup> Một đứa nói: Chúa tôi ôi! người đồn bà này và tôi ở chung nhau một nhà, và tôi để bên người trong nhà đó.

<sup>18</sup> Sau bà ngày, người này cũng đi; chúng tôi ở chung nhau, chẳng một người lạ nào ở với chúng tôi trong nhà; chỉ có hai chúng tôi ở đó mà thôi.

<sup>19</sup> Lúc ban đêm, con trai của người này chết, bởi vì người đã nằm đè trên nó.

<sup>20</sup> Đêm khuya người chỗi dậy, và trong khi con đòi vua ngủ, thì người lấy con trai tôi khỏi



bên tôi, mà để nó nằm trong lòng mình; rồi đặt con trai chết của nó nằm trong lòng tôi.

<sup>21</sup> Sáng sớm, tôi thức dậy đứng cho con trai tôi bú, thì thấy nó đã chết; nhưng sáng rõ, tôi nhìn nó kỹ càng, thấy chẳng phải là con trai tôi đã đẻ.

<sup>22</sup> Người đồn bà kia trả lời rằng: Không phải vậy; vì đứa sống là con trai tao, đứa chết là con trai mây. Song đồn bà này nói: Không phải vậy đâu; đứa chết là con trai mây, còn đứa sống là con trai tao. Hai người cãi nhau như vậy trước mặt vua.

<sup>23</sup> Vua bèn phán rằng: Người này nói: Đứa còn sống là con trai tao, và đứa chết là con trai mây. Người kia nói: Không phải vậy đâu; song con trai mây ấy là đứa chết, và con trai tao ấy là đứa sống.

<sup>24</sup> Vua bèn tiếp rằng: Vậy, hãy đem cho ta một cây gương. Người ta đem cho vua một cây gương.

<sup>25</sup> Vua lại phán: Hãy chia đứa trẻ sống làm hai; phân nửa cho người này và phân nửa cho người kia.

<sup>26</sup> Nhưng mẹ của đứa trẻ sống, vì gan ruột cảm động thương yêu con mình, bèn tâu với vua rằng: Ôi chúa tôi! Xin hãy cho người kia con trẻ sống, chớ giết nó. Nhưng người kia nói rằng: Nó sẽ chẳng thuộc về tao, cũng chẳng thuộc về mây; hãy chia nó đi.

<sup>27</sup> Bấy giờ, vua cất tiếng phán rằng: Hãy cho người này đứa trẻ sống, chớ giết nó ấy là mẹ nó.

<sup>28</sup> Cả Y-sơ-ra-ên đều nghe sự đoán xét mà vua đã làm, thì bắt kính sợ vua, vì thấy trong lòng người có sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đang xử đoán công bình.

## CHƯƠNG 4

**V**ua Sa-lô-môn trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên.

<sup>2</sup> Đây là các triều thần của người: A-xa-ria, con trai thầy tế lễ Xa-đốc;

<sup>3</sup> Ê-li-ô-rếp và A-hi-gia, con trai của Si-na, làm ký lục; Giê-hô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm thủ bộ;

<sup>4</sup> Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm tổng binh, Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ.

<sup>5</sup> A-xa-ria, con trai na-than, làm đầu các quan lại; Xa-bút, con trai Na-than, làm tế tướng và là bạn của vua;

<sup>6</sup> A-hi-sa, làm quan cai cung điện; và A-đô-ni-ram, con trai Áp-đa, coi việc cống thuế.

<sup>7</sup> Sa-lô-môn có mười hai người làm đầu quan lại cai trị cả Y-sơ-ra-ên, để cung cấp lương thực cho vua và cho nhà vua: mỗi người trong một năm phải cung cấp một tháng.

<sup>8</sup> Đây là các tên họ: Con trai Hu-rơ, coi về trong núi Ép-ra-im;

<sup>9</sup> con trai Ê-kem coi về Ma-kát, Sa-an-bim, Bết-Sê-mét, và Ê-lôn của Bết-Ha-na;

<sup>10</sup> con trai Hê-sết, coi về A-ru-bốt người coi luôn Sô-cô và cả xứ Hê-phe.

<sup>11</sup> Con trai A-bi-na-đáp coi cả đồng cao Ê-dô-rơ; Ta-phát, con gái của Sa-lô-môn, là vợ người.

<sup>12</sup> Ba-a-na, con trai A-hi-lút, coi Tha-a-nác, Mê-ghi-đô, và cả xứ Bết-Sê-an, ở gần Xat-han dưới Gít-ê-ên, từ Bết-Sê-an cho đến A-bên-Mê-hô-la và cho đến khỏi bên kia Giốc-mê-am.

<sup>13</sup> Con trai Ghê-be ở tại Ra-mốt của Ga-la-át; người coi thôn Giai-rơ, Giai-rơ là con trai của Ma-na-se; người cũng cai trị miền Aít-gốp, trong Ba-san, sáu mươi thành lớn có tường thành và then cửa đồng.

<sup>14</sup> A-hi-na-đáp, con trai Y-đô, ở tại Ma-ha-na-im;

<sup>15</sup> A-hi-mát, trong địa phận Nép-ta-li; người cũng cưới một con gái của Sa-lô-môn làm vợ,

tên là Bách-mát.

<sup>16</sup> Ba-a-na, con trai Hu-sai, ở trong xứ A-se và A-lốt;

<sup>17</sup> Giê-hô-sa-phát, con trai Pha-ru-ác coi về Y-sa-ca;

<sup>18</sup> Si-mê-i, con trai Ê-la, coi về Bên-gia-min;

<sup>19</sup> Ghê-be, con trai U-ri, coi về xứ Ga-la-át, thuở xưa vốn là xứ của Si-hôn, vua dân A-mô-rít và của Oúc, vua Ba-san. Chỉ có một mình người làm đầu quan lại coi về cả miền này.

<sup>20</sup> Dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên đông như cát trên bờ biển, ăn uống và vui chơi.

<sup>21</sup> Sa-lô-môn cai trị trên các nước, từ sông cái cho đến xứ Phi-li-tin, cho đến ranh Ê-díp-tô. Các nước ấy đều tiến cống và phục Sa-lô-môn trọn đời người.

<sup>22</sup> Lương thực của nhà Sa-lô-môn cần dùng trong mỗi ngày là: ba mươi cô-rơ bột miễn lọc, và sáu mươi cô-rơ bột miễn thường,

<sup>23</sup> mười con bò mập, hai mươi con bò nơi đồng cỏ, và một trăm con chiên, không kể nai đực, hoàng dương, cá tong, và vịt gà nuôi mập.

<sup>24</sup> Vả lại, Sa-lô-môn cai trị trên các xứ ở bên này sông, trên các vua của mấy xứ đó, từ Típ-sắc cho đến Ga-xa và người hòa hảo với các dân ở bốn phía.

<sup>25</sup> Trọn đời vua Sa-lô-môn trị vì, dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên ăn ở yên ổn vô sự từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba, ai nấy đều ở dưới cây nho và cây vả mình.

<sup>26</sup> Sa-lô-môn có bốn vạn tàu để ngựa gác xe, và một vạn hai ngàn lính kỵ.

<sup>27</sup> Các người làm đầu quan lại, mỗi người một tháng, lo sắm sửa đồ cần dùng cho vua Sa-lô-môn và cho hết thảy những người được nhận tiếp nơi bàn vua, chẳng thiếu chi hết.

<sup>28</sup> Họ theo phiên mình, mỗi người sắm sửa đem đến nơi vua ở, lúa mạch và rơm cho ngựa dùng để kéo và để cỡi.

<sup>29</sup> Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan, sự thông sáng rất cao, cùng lòng rộng rãi như cát trên bờ biển.

<sup>30</sup> Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trội hơn sự khôn ngoan của mọi người phương đông, và sự khôn ngoan của người Ê-díp-tô.

<sup>31</sup> Người khôn ngoan hơn mọi người, khôn ngoan hơn Ê-than, người Êch-ra-hít, hơn Hê-man, Canh-côn, và Đát-đa, là các con trai Ma-hôn; danh tiếng người đồn ra trong các dân tộc chung quanh.

<sup>32</sup> Người nói ba ngàn câu châm ngôn, và làm một ngàn năm, bài thơ.

<sup>33</sup> Người luận về cây cối, từ cây bá hương của Li-ban cho đến chùm kinh giới mọc ra nơi vách; người cũng có luận về loài vật, chim, loài công trùng, và cá.

<sup>34</sup> Có lẽ từ các dân tộc đến nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, và các vua ở thế gian mà đã nghe nói về sự khôn ngoan của người, đều sai sứ đến.

## CHƯƠNG 5

**H**i-ram, vua Ty-rơ, hay Sa-lô-môn đã được xúc dầu làm vua đăng kế vị cha người, bèn sai tới tớ mình đến cùng người; vì Hi-ram vẫn yêu mến Đa-vít luôn.

<sup>2</sup> Sa-lô-môn sai sứ nói với Hi-ram rằng:

<sup>3</sup> Vua biết rằng Đa-vít, thân phụ tôi, không cất được một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì có chinh chiến thù nghịch vây tứ phía người, cho đến ngày Đức Giê-hô-va đã khiến chúng nó phục dưới chơn người.

<sup>4</sup> Nhưng bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã ban cho tôi bằng yên tứ phía, chẳng còn cừu địch, chẳng còn tai họa.

<sup>5</sup> Vầy, tôi tính cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, theo như Đức Giê-



hồ-va đã phán cùng Đa-vít, cha tôi, mà rằng: Con trai người, mà ta sẽ khiến ngồi trên ngai người kế vị người, sẽ cất một cái đền cho danh ta.

<sup>6</sup> Vậy bây giờ, xin vua hãy truyền cho đầy tớ của vua đốn cho tôi cây bá hương trên núi Li-ban; tôi cũng sẽ truyền cho các đầy tớ tôi giúp đỡ các đầy tớ vua, và tôi sẽ phát cho vua công giá của họ, tùy theo vua sẽ định vì vua biết rằng chẳng ai trong chúng ta thạo đốn gỗ như dân Si-đôn.

<sup>7</sup> Khi Hi-ram nghe lời của Sa-lô-môn, thì mừng lắm, mà rằng: Ngày nay đáng khen ngợi thay Đức Giê-hô-va, vì đã ban cho Đa-vít một con trai khôn ngoan, để trị vì dân sự lớn này!

<sup>8</sup> Hi-ram bèn sai sứ đáp lời cho Sa-lô-môn rằng: Tôi đã nghe được lời vua sai nói với tôi; mọi điều vua ước ao về gỗ bá hương và gỗ tòng, thì tôi sẽ làm hết.

<sup>9</sup> Các đầy tớ tôi sẽ kéo gỗ ấy từ Li-ban đến biển, đóng bè thả biển cho đến nơi vua sẽ chỉ cho. Ở đó tôi sẽ sả nó ra, và vua sẽ nhận lấy đem đi. Còn vua, sẽ làm cho thỏa ý tôi mà cấp lương thực cho nhà tôi.

<sup>10</sup> Vậy, Hi-ram cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương và gỗ tòng, bao nhiêu tùy người muốn.

<sup>11</sup> Còn Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram hai vạn cô-rơ lúa mạch, dùng làm lương thực cho nhà người, và hai mươi cô-rơ dầu rất trong. Đó là số Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram mỗi năm.

<sup>12</sup> Như vậy, Đức Giê-hô-va ban sự khôn ngoan cho Sa-lô-môn y như Ngài đã hứa với người. Hi-ram và Sa-lô-môn hòa nhau và lập giao ước với nhau.

<sup>13</sup> Vua Sa-lô-môn chiêu mộ trong cả Y-sơ-ra-ên những người làm xâu, số là ba vạn người,

<sup>14</sup> sai họ đi đến Li-ban, thay phiên mỗi tháng mười ngàn người họ ở một tháng tại Li-ban, thay phiên mỗi tháng mười ngàn người họ ở một tháng tại Li-ban và hai tháng nơi nhà mình; A-đô-ni-gia quản xuất người làm xâu.

<sup>15</sup> Sa-lô-môn còn có bảy vạn người khiêng gánh, và tám vạn người đẽo đá trong

<sup>16</sup> không kể những đốc công, số là ba ngàn ba trăm người, mà Sa-lô-môn đã đặt coi sóc công việc và sai khiến dân làm việc.

<sup>17</sup> Vua truyền họ lấy đá lớn, đá quý giá mà đẽo đi, dựng dùng làm nền của đền thờ.

<sup>18</sup> Các thợ của Sa-lô-môn và của Hi-ram với người Ghi-bê-lít, đẽo đá và dọn cây cùng đá dựng cất đền.

## CHƯƠNG 6

**X**ây ra năm bốn trăm tám mươi, sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là năm thứ tư của Sa-lô-môn trị vì trên Y-sơ-ra-ên, nhằm tháng Xíp, nghĩa là tháng thứ hai, thì người cất đền của Đức Giê-hô-va.

<sup>2</sup> Cái đền mà vua Sa-lô-môn cất cho Đức Giê-hô-va, bề dài có sáu mươi thước, bề ngang hai mươi thước.

<sup>3</sup> Cái hiên cửa ở trước đền bề dài hai mươi thước, bằng bề ngang của đền, và rộng mười thước ở trước đền.

<sup>4</sup> Vua cũng làm cho đến những cửa sổ có song, khuôn cây.

<sup>5</sup> Người cất những tầng lầu, dựa vào vách từ phía đền, tức là dựa vào vách chung quanh đền thờ và nơi thánh; cũng làm những phòng chung quanh đền.

<sup>6</sup> Tầng dưới rộng năm thước, tầng giữa rộng sáu thước; và tầng trên rộng bảy thước, vì vua cất sụt lui các vách vòng ngoài nhà, dựng tránh sườn xà hoành đâm vào vách đền.

<sup>7</sup> Khi cất đền, người ta dùng đá đã đẽo sẵn nơi hầm, nên không nghe tiếng búa, rìu hay là

khí dụng khác bằng sắt tại nơi đền đương khi cất.

<sup>8</sup> Cửa vào các phòng từng thứ nhì, ở bên phía hữu của đền; người ta đi lên từng giữa bởi một cái thang khu ốc; rồi từ từng giữa lên từng thứ ba.

<sup>9</sup> Khi cất đền xong; thì Sa-lô-môn lợp nó bằng đòn tay và ván gỗ bá hương,

<sup>10</sup> cũng cất những từng lầu năm thước dựa vào tứ phía đền, dính với nhà bởi cây đà bá hương.

<sup>11</sup> Bấy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng:

<sup>12</sup> về nhà này mà người đương xây cất, nếu người vâng theo các luật lệ ta, noi theo các mạng lệnh ta, giữ và đi trong hết thấy các điều răn của ta, thì ta sẽ vì người làm hoàn thành lời ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người.

<sup>13</sup> Ta sẽ ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên, chẳng hề bỏ Y-sơ-ra-ên, là dân ta.

<sup>14</sup> Ấy vậy, Sa-lô-môn xây đền và làm cho hoàn thành.

<sup>15</sup> Người lấy ván bá hương đóng vách phía trong đền, từ đất cho đến trần, và lót nền đất bằng ván cây tùng.

<sup>16</sup> Từ cuối phía trong đền hai mươi thước, người đóng ngăn bằng ván bá hương, từ nền cho đến trần, đặt làm nơi chí thánh.

<sup>17</sup> Còn bốn mươi thước kia, làm tiền đường của đền thờ.

<sup>18</sup> Ở phía trong đền, có gỗ bà hương chạm hình dưa ác và hoa mới nở; toàn là gỗ bá hương, không thấy đá.

<sup>19</sup> Còn nơi chí thánh, Sa-lô-môn đặt ở phía trong đền, tận cuối trong, đặt để hòm giao ước của Đức Giê-hô-va tại đó.

<sup>20</sup> Phía trong nơi chí thánh có hai mươi thước bề dài, hai mươi thước bề ngang, bọc nó bằng vàng ròng, và cũng bọc vàng bàn thờ bằng cây bá hương nữa.

<sup>21</sup> Sa-lô-môn bọc vàng ròng tường trong của nhà, và lấy xiềng vàng giăng trước nơi chí thánh và bọc bằng vàng.

<sup>22</sup> Người cũng bọc vàng toàn cả nhà; người cũng lót vàng khắp mặt bàn thờ ở đằng trước nơi chí thánh.

<sup>23</sup> Người làm cho nơi chí thánh hai chê-ru-bin bằng gỗ ô-li-ve, bề cao mười thước.

<sup>24</sup> Cánh này và cánh kia của mỗi chê-ru-bin có năm thước, thế là mười thước từ chót cánh này tới chót cánh kia.

<sup>25</sup> Chê-ru-bin thứ nhì cũng có mười thước. Hai chê-ru-bin đều đồng một cỡ và một dáng với nhau.

<sup>26</sup> Chê-ru-bin này có mười thước bề cao, và chê-ru-bin kia cũng vậy.

<sup>27</sup> Sa-lô-môn để hai chê-ru-bin tại nơi chí thánh, ở trong cùng của đền cánh của chê-ru-bin thứ nhất đụng nhau tại giữa nơi chí thánh.

<sup>28</sup> Người cũng bọc vàng cho hai chê-ru-bin.

<sup>29</sup> Bốn phía vách đền, phía trong và phía ngoài, Sa-lô-môn khiến chạm nổi lên hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở;

<sup>30</sup> cũng phủ đất nhà bằng vàng, bề trong và bề ngoài.

<sup>31</sup> Tại chỗ vào nơi chí thánh, người làm một cái cửa hai cánh bằng gỗ ô-li-ve; thanh và cột choán một phần năm của mặt tiền.

<sup>32</sup> Người khiến chạm nổi lên trên hai cánh cửa bằng gỗ ô-li-ve ấy những hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở; rồi bọc bằng vàng, tráng vàng ra trên hình chê-ru-bin và hình cây chà là.

<sup>33</sup> Về cửa đền thờ, người cũng làm cột bằng gỗ ô-li-ve, choán hết một phần tư của vách,

<sup>34</sup> lại làm hai cánh cửa bằng gỗ tòng; mỗi cánh có hai miếng trá khép lại được.

- <sup>35</sup> Sa-lô-môn khiến chạm nổi lên những hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở; rồi bọc bằng vàng, tráng vàng ra trên các vật chạm trổ.
- <sup>36</sup> Người xây tường hành lang phía trong bằng ba hàng đá chạm, và một hàng cây xà gồ bá hương.
- <sup>37</sup> Năm thứ tư, năm tháng Xíp, cái nền của đền thờ Đức Giê-hô-va đã đặt;
- <sup>38</sup> năm thứ mười một, nhằm tháng Bu-lơ, nghĩa là tháng tám, đền thờ hoàn thành trong mọi phần nó, theo kiểu đã ra. Sa-lô-môn cất đền hết bảy năm.

## CHƯƠNG 7

**S**a-lô-môn cũng cất cung điện mình, xong mọi việc trong mười ba năm.

- <sup>2</sup> Người lại cất cái cung rừng Li-ban, bề dài một trăm thước, bề ngang năm mươi thước và bề cao ba mươi thước, đặt trên bốn hàng cột bằng gỗ bá hương có những xà ngang bằng gỗ bá hương để trên những cột.
- <sup>3</sup> Trần của các phòng bởi cột chống đỡ, số là bốn mươi lăm cây, mười lăm cây mỗi dãy, đều đóng bằng ván gỗ bá hương.
- <sup>4</sup> Có ba dãy phòng, cửa sổ đối ngang nhau.
- <sup>5</sup> Hết thấy cửa và cột đều vuông, và các cửa sổ của ba dãy phòng đều đối mặt nhau.
- <sup>6</sup> Người cất hiên cửa có trụ, bề dài năm mươi thước: trước hiên này có một hiên khác cũng có trụ và bọc.
- <sup>7</sup> Sa-lô-môn cũng xây hiên để ngai, là nơi người xét đoán, và gọi là hiên xét đoán; rồi dùng ván gỗ bá hương lót từ nền đến trần.
- <sup>8</sup> Cung của Sa-lô-môn ở trong sân thứ nhì phía sau cửa hiên, cũng xây một cách giống như vậy. Cũng xây cho con gái Pha-ra-ôn mà Sa-lô-môn đã cưới, một cái cung như kiểu của hiên này.
- <sup>9</sup> Các cung điện này đều xây bằng đá quý, đục theo thước tắc, cửa xẻ, hoặc bề trong hay bề ngoài, từ nền đến cổ bông cây cột, và cho đến vách cửa sân lớn đều cũng vậy.
- <sup>10</sup> Cái nền thì bằng đá quý và lớn, có hòn thì mười thước, hòn thì tám thước.
- <sup>11</sup> Trên các nền này, lại còn những đá quý đục theo thước tắc và gỗ bá hương.
- <sup>12</sup> Vách hành lang lớn, tứ vi có ba hàng đá chạm và một hàng cây đà bằng gỗ bá hương, y như hàng lang phía trong của đền Đức Giê-hô-va, và y như cửa hiên đền.
- <sup>13</sup> Vua Sa-lô-môn sai người đòi Hi-ram ở Ty-rơ đến.
- <sup>14</sup> Người là con trai của một đồn bà góa về chi phái Nép-ta-li, còn cha là người Ty-rơ, làm thợ đồng. Hi-ram đầy sự khôn ngoan, thông hiểu, có tài làm các thứ công việc bằng đồng. Người đến vua Sa-lô-môn, và làm mọi công việc người.
- <sup>15</sup> Người làm hai cây trụ bằng đồng, cây thứ nhất cao mười tám thước, và một sợi dây mười hai thước đo bề tròn của cây thứ nhì.
- <sup>16</sup> Người đúc hai đầu trụ bằng đồng, đặt nó trên chót trụ, bề cao đầu trụ này là năm thước.
- <sup>17</sup> Những mặt võng xe lại và những dây hoa trèo như chuyền nhỏ trang điểm đầu trụ đặt ở trên chót trụ; có bảy dây hoa cho đầu trụ này, và bảy dây hoa cho đầu trụ kia.
- <sup>18</sup> Hi-ram vấn chung quanh mặt võng này hai hàng trái lựu đựng trang sức cho đầu trụ này, và cũng làm như vậy cho đầu kia.
- <sup>19</sup> Những đầu trụ ở trên các cây trụ trong hiên cửa, đều có hoa huệ ở chót, cao bốn thước.
- <sup>20</sup> Những đầu trụ ở trên trụ nẩy ra liền thân trên nơi hầu bên phía kia mặt võng: có hai

trăm trái lựu sắp hai hàng vòng chung quanh hai đầu trụ.

**21** Hi-ram dựng những cây trụ trong hiên cửa đền thờ. Người dựng cây trụ bên hữu, và đặt tên là Gia-kin; đoạn dựng cây trụ bên tả, đặt tên là Bô-ách.

**22** Trên chót trụ, thì chế hình hoa huệ. Công việc làm những cây trụ đều hoàn thành là như vậy.

**23** Người cũng làm biển đúc, hình tròn, cao năm thước; từ mép này đến mép kia có mười thước, một sợi dây ba mươi thước đo vòng tròn của nó.

**24** Dưới mép biển có hai hàng dĩa ác vây chung quanh, cứ mỗi thước mười trái, đúc liền một với biển.

**25** Biển để kê trên mười hai con bò, ba con hướng về bắc, ba con hướng về tây, ba con hướng về nam, và ba con hướng về đông. Biển thì đặt trên lưng các con bò ấy, và phía sau thân con bò đều xây vào trong.

**26** Biển đầy một gang tay và mép làm giống mép chén và cách như bông huệ; nó dựng hai ngàn bát.

**27** Người cũng làm mười viên táng đồng, mỗi viên bốn thước bề dài, bốn thước bề ngang, và ba thước bề cao.

**28** Các viên táng làm cách này: Có những miếng trám đóng vào khuôn.

**29** Trên các trám đóng vào khuôn này có hình sư tử, bò, và chê-ru-bin; nơi triêng trên, cũng có như vậy. Còn nơi triêng dưới sư tử và bò, có những dây hoa thòng.

**30** Mỗi viên táng có bốn bánh xe đồng với cốt đồng, và nơi bốn góc có những cái đế đúc để chịu cái chậu và những dây hoa ở bên mỗi cái đế.

**31** Giữa viên táng trên đầu trụ có một miệng tròn sâu một thước, và rộng một thước rưỡi. Cái miệng này cũng có hình chạm trổ. Còn các miếng trám thì vuông, chớ không phải tròn.

**32** Bốn bánh xe đều ở dưới những miếng trám; và xác cốt bánh xe thì đóng vào viên táng. Mỗi bánh xe cao một thước rưỡi.

**33** Bánh làm như bánh của cái cộ: Trục, vành, cãm, và tum nó, đều đúc cả.

**34** Có bốn con bọ ở nơi bốn góc của mỗi viên táng và liền với táng.

**35** Đầu viên táng hình tròn nhọn, và cao nửa thước; nó cũng có biên và trám.

**36** Trên mặt biên và trám của đế, tại nơi trống của mỗi biên và trám chừa ra, Hi-ram chạm những chê-ru-bin, sư tử, cây chà là, và dây hoa chung quanh.

**37** Người theo kiểu này mà làm mười viên táng, đúc một thứ, một cỡ, và một dáng với nhau.

**38** Người cũng làm mười cái thùng bằng đồng, mỗi cái chứa bốn mươi bát. Mỗi thùng có bốn thước và để trên một táng của mười cái thùng bằng đồng, mỗi cái chứa bốn mươi bát. Mỗi thùng có bốn thước và để trên một táng của mười cái táng.

**39** Người sắp đặt táng như vậy: bảy cái về bên hữu đền, và năm cái về bên tả. Còn biển, người để nơi bên hữu đền, về hướng nam đông.

**40** Người cũng làm chảo, vá, và ăng. Vậy, Hi-ram làm xong mọi công việc cho Sa-lô-môn trong đền của Đức Giê-hô-va:

**41** tức là hai cây trụ, hai đầu trụ tròn trên đỉnh trụ, hai tấm mặt vồng bao hai đầu trụ tròn, luôn với đỉnh trụ;

**42** bốn trăm trái lựu sắp hai hàng vòng chung quanh mặt vồng bao hai đầu trụ tròn nơi đỉnh trụ;

**43** mười viên táng và mười cái bồn trên táng;

**44** biển đúc nguyên miếng một và mười hai con bò để dưới biển;

<sup>45</sup> chảo, vá, và ăng. Các khí dụng này mà Hi-ram làm cho Sa-lô-môn trong đền Đức Giê-hô-va, đều bằng đồng đánh bóng.

<sup>46</sup> Vua biểu đúc các vật đó tại đồng bằng Giô-đanh, trong một nơi đất sét, giữa Su-cốt, và Sát-than.

<sup>47</sup> Sa-lô-môn không cân một món nào trong các khí dụng ấy, bởi vì nhiều quá; người không xét sự nặng của đồng.

<sup>48</sup> Sa-lô-môn lại làm những khí dụng cho đền Đức Giê-hô-va: là bàn thờ vàng, những bàn bằng vàng, để bánh trần thiết;

<sup>49</sup> chơn đèn bằng vàng rỗng đặt trước nơi chí thánh, năm cái ở bên hữu và năm cái ở bên tả cùng hoa, thếp đèn, và cái nĩa bằng vàng;

<sup>50</sup> những chén, dao, muổng, và đồ đựng tro bằng vàng rỗng; những chốt cửa hoặc dùng cho cửa của nhà phía trong, hoặc nơi chí thánh, hay là dùng cho cửa của đền thờ, thì đều bằng vàng.

<sup>51</sup> Các công việc mà Sa-lô-môn làm cho nhà Đức Giê-hô-va, đều được hoàn thành là như vậy. Đoạn, Sa-lô-môn sai đem các vật mà Đa-vít, ca người, đã biệt ra thánh, tức là bạc, vàng, các thứ khí dụng, và để trong kho tàng của đền Đức Giê-hô-va.

## CHƯƠNG 8

**B**ấy giờ, Sa-lô-môn vờ đến mình, ở tại Giê-ru-sa-lem, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, hết thầy các quan trưởng của chi phái, và những trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, dâng rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành của Đa-vít, tức là Si-ôn.

<sup>2</sup> Trong lúc lễ, nhằm tháng Ê-tha-ninh, là tháng bảy, hết thầy người nam của Y-sơ-ra-ên đều nhóm lại cùng vua Sa-lô-môn.

<sup>3</sup> Khi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã đến, thì những thầy tế lễ lấy hòm của Đức Giê-hô-va,

<sup>4</sup> dời đi luôn với Đền tạm. Những thầy tế lễ và người Lê-vi khiêng các đồ đó lên.

<sup>5</sup> Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã hiệp với người, và đứng trước hòm, giết bò và chiên làm của lễ rất nhiều, không thể đếm được.

<sup>6</sup> Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến nơi nó, trong nơi chí thánh, dưới cánh chê-ru-bin.

<sup>7</sup> Vì các chê-ru-bin giương cánh ra trên nơi để hòm, che thân trên hòm và các đòn khiêng.

<sup>8</sup> Các đòn khiêng dài, đến nỗi người ta, từ nơi thánh ở trước nơi chí thánh, có thể thấy được, nhưng ở ngoài thì chẳng thấy. Các đòn ấy ở đó cho đến ngày nay.

<sup>9</sup> Trong hòm chỉ có hai bảng đá mà Môi-se đã để, tại núi Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

<sup>10</sup> Xảy ra khi những thầy tế lễ đã ra khỏi nơi thành, bèn có mây đầy dẫy nhà của Đức Giê-hô-va,

<sup>11</sup> đến nỗi những thầy tế lễ vì có mây ấy không thể đứng đó mà hầu việc được, vì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền của Đức Giê-hô-va.

<sup>12</sup> Bấy giờ, Sa-lô-môn nguyện rằng: Đức Giê-hô-va có phán rằng Ngài ngự trong nơi tối tăm mờ mịt.

<sup>13</sup> Hỡi Đức Chúa Trời! tôi đã cất xong một cái đền dùng làm nơi ngự của Ngài, tức một nơi Ngài ở đời đời.

<sup>14</sup> Đoạn, vua xây lại, và chúc phước cho hội chúng Y-sơ-ra-ên. Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng.

**15** Người nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì từ miệng Ngài có phán hứa với Đa-vít, cha ta, và bởi tay Ngài đã làm ứng nghiệm lời ấy; Ngài phán rằng:

**16** Từ ngày ta đã đem Y-sơ-ra-ên ta ra khỏi Ê-díp-tô, ta không chọn thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên dựng cất tại đó một cái nhà cho danh ta ngự; nhưng ta đã chọn Đa-vít để người trị vì dân Y-sơ-ra-ên ta.

**17** Vả, Đa-vít, cha ta, có ý cất một cái đền cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

**18** Nhưng Đức Giê-hô-va có phán với Đa-vít, cha ta, rằng: Khi người có ý xây đền cho danh ta, thì lấy làm thậm phải;

**19** song người sẽ chẳng cất đền ấy đâu, bèn là con trai người, do lòng người sanh ra, sẽ cất đền cho danh ta.

**20** Vậy, Đức Giê-hô-va đã làm ứng nghiệm lời Ngài phán; vì ta kế vị Đa-vít, cha ta, ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã hứa, và ta đã cất đền này cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

**21** Tại đó, ta đã dọn một chỗ để hòm; trong hòm có sự giao ước mà Ngài đã lập với tổ phụ chúng ta, khi Ngài đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

**22** Kể đó, Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, đối mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, bèn giơ tay lên trời, mà rằng:

**23** Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! hoặc trên trời cao kia, hoặc dưới đất thấp này, chẳng có một thần nào giống như Chúa. Chúa giữ sự giao ước và lòng nhơn từ với kẻ tôi tớ Chúa, là kẻ nào hết lòng đi ở trước mặt Chúa.

**24** Đối cùng tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, Chúa có giữ lời Ngài đã hứa với người. Thật, hễ điều chi miệng Chúa phán, thì tay Chúa đã làm hoàn thành, y như chúng tôi thấy ngày nay.

**25** Vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! ngày nay xin làm trọn lời Chúa đã hứa cùng tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, rằng: Nếu con cháu người cẩn thận các đường lối mình, đi ở trước mặt ta, y như người đã đi, thì trước mặt ta sẽ chẳng hề thiếu một kẻ hậu tự người dựng ngôi trên ngôi nước Y-sơ-ra-ên đâu.

**26** Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! xin hãy làm cho ứng nghiệm lời Chúa đã hứa cùng kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi.

**27** Nhưng quả thật rằng Đức Chúa Trời ngự trên đất này chăng? Kìa, trời, dầu đến đổi trời của các tầng trời chẳng có thể chứa Ngài được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất!

**28** Dầu vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin hãy đoái đến lời cầu nguyện và sự nài xin của kẻ tôi tớ Chúa. đừng nghe tiếng kêu cầu và khẩn nguyện mà kẻ tôi tớ Chúa cầu trước mặt Chúa ngày nay.

**29** Nguyện mắt của Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, là chỗ mà Chúa đã phán rằng: Danh ta sẽ ngự tại đó, đừng nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Chúa hướng nơi này mà cầu.

**30** Phàm điều gì tôi tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Chúa sẽ hướng về nơi này mà khẩn cầu, xin Chúa hãy đủ nghe; phải, ở nơi ngự của Chúa, tại trên các tầng trời, xin Chúa đủ nghe, nhậm lời, và tha thứ cho.

**31** Khi ai phạm tội cùng kẻ lân cận mình, và người ta bắt đi đó phải thề, nếu người đến thề trước bàn thờ của Chúa, tại trong đền này,

**32** thì xin Chúa ở trên trời hãy nghe, đối đãi và xét đoán tôi tớ Chúa, mà lên án cho kẻ dữ, khiến đường lối nó đổ lại trên đầu nó, và xưng công bình cho người công bình, và thưởng người tùy theo sự công bình của người.

**33** Khi dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, vì có phạm tội với Chúa, bị kẻ thù nghịch đánh được; nếu



chúng nó trở lại với Chúa, nhận biết danh Ngài và cầu nguyện nài xin với Chúa trong đền này,

**34** thì xin Chúa ở trên trời hãy rủ nghe, tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và khiến họ trở về đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ.

**35** Nếu các tầng trời bị đóng chặt, không có mưa, bởi vì chúng nó đã phạm tội với Chúa, nếu chúng nó hướng về nơi này mà cầu nguyện, nhận biết danh Chúa, xây bỏ tội lỗi mình, sau khi Chúa đã đoán phạt họ,

**36** thì xin Chúa ở trên trời hãy rủ nghe, tha tội cho các tội tớ Chúa, và cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Xin hãy chỉ cho họ con đường thiện mà họ phải đi, và giáng mưa trên đất của Chúa đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp.

**37** Khi trong xứ xảy có đói kém, ôn dịch, hạn hán, ten sét, cào cào, châu chấu, hoặc có quân thù nghịch vây các thành của địa phận họ, hay là có tai vạ chi, tật bệnh gì;

**38** nếu có một người hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, ai nấy đã nhận biết tai họa của lòng mình, mà gơ tay ra hướng về đền này, và cầu nguyện, khẩn xin vô luận điều gì,

**39** thì xin Chúa ở trên trời, là nơi Chúa ngự, rủ nghe, và tha thứ cho, đối đãi, báo ứng mỗi người tùy theo công việc họ, vì Chúa thông biết lòng của họ (thật chỉ một mình Chúa biết lòng của con cái loài người),

**40** để khiến họ kính sợ Chúa trọn đời họ sống ở trên đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ chúng tôi.

**41** Vả lại, về khách lạ, là người chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, nhưng vì danh Ngài từ xứ xa đến

**42** (vì người ngoại bang sẽ nghe nói về danh lớn của Chúa, về cánh tay quyền năng gơ thẳng ra của Chúa), khi người đến cầu nguyện trong nhà này,

**43** xin Chúa ở trên trời, là nơi Chúa ngự, rủ nghe và làm theo mọi điều người khách lạ sẽ cầu xin Chúa để cho muôn dân của thế gian nhận biết danh Chúa, kính sợ Chúa, y như dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, và cho biết rằng danh Chúa xưng ra trên đền này mà tôi đã xây cất.

**44** Khi dân của Chúa đi chiến trận cùng quân thù nghịch mình, theo con đường Chúa đã sai đi, nếu họ cầu khẩn Đức Giê-hô-va xây mặt hướng về thành Chúa đã chọn, và về đền tôi đã cất cho danh Ngài,

**45** thì xin Chúa ở trên trời, hãy rủ nghe các lời cầu nguyện nài xin của chúng, và binh vực quyền lợi cho họ.

**46** Khi chúng nó phạm tội cùng Chúa (vì không có người nào chẳng phạm tội) và Chúa nổi giận, phó chúng nó cho kẻ thù nghịch; khi họ bị bắt làm phu tù đến xứ của kẻ thù nghịch, hoặc xa hoặc gần,

**47** ví bằng trong xứ mà họ bị tù, họ nghĩ lại, ăn năn, và nài xin Chúa mà rằng: "Chúng tôi có phạm tội, làm điều gian ác, và cư xử cách dữ tợn;"

**48** nhược bằng tại trong xứ mà thù nghịch đã dẫn họ đến làm phu tù, họ hết lòng hết ý trở lại cùng Chúa, cầu nguyện cùng Ngài, mặt hướng về xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ, về thành mà Chúa đã chọn, và về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa,

**49** thì xin Chúa ở trên trời, tức nơi Chúa ngự, hãy rủ nghe lời cầu nguyện nài xin của họ, và binh vực quyền nài xin của họ, và binh vực quyền lợi cho họ;

**50** tha cho dân Chúa tội lỗi và các sự trái mạng mà họ đã phạm cùng Ngài; xin Chúa khiến những kẻ bắt họ làm phu tù có lòng thương xót họ,

**51** vì dân Y-sơ-ra-ên vốn là dân sự Chúa, cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã đem ra khỏi Ê-díp-tô, tức khỏi giữa lò sắt.

**52** Nguyện Chúa đoái xem kẻ tội tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, rủ nghe lời cầu

nguyện nài xin của họ, mỗi lần họ kêu cầu cùng Chúa.

**53** Hỡi Chúa Giê-hô-va ôi! Chúa đã phân cách họ khỏi các dân tộc trên đất, để họ làm cơ nghiệp Chúa, y như Chúa đã phán bởi miệng Môi-se, là tôi tớ Chúa, khi Chúa đem tổ phụ chúng tôi ra khỏi Ê-díp-tô.

**54** Khi Sa-lô-môn đã cầu với Đức Giê-hô-va những lời khẩn nguyện nài xin này xong, bèn đứng dậy trước bàn thờ Đức Giê-hô-va, khỏi nơi người đã quì, tay giơ lên trời.

**55** Người đứng chúc phước lớn tiếng cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, mà rằng:

**56** Đáng khen ngợi Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban sự bình yên cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, tùy theo các lời Ngài đã hứa! Về các lời tốt lành mà Ngài đã cậy miệng Môi-se, kẻ tôi tớ Ngài, phán ra, chẳng có một lời nào không ứng nghiệm.

**57** Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ở với chúng tôi, như Ngài đã ở cùng tổ phụ chúng tôi, chớ lìa, chớ bỏ chúng tôi;

**58** nguyện Ngài giục lòng chúng tôi hướng về Ngài, hầu chúng tôi đi trong mọi đường lối Ngài, giữ những điều răn, luật pháp, và mạng lệnh của Ngài đã truyền cho tổ phụ chúng tôi.

**59** Ước gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ngày đêm đủ lòng nhớ đến các lời ta đã nài xin trước mặt Ngài, hầu cho tùy việc cần ngày nào theo ngày nấy, Đức Giê-hô-va bình vực quyền lợi của tôi tớ Ngài và của dân Y-sơ-ra-ên;

**60** hầu cho muôn dân của thế gian biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, chớ chẳng có ai khác.

**61** Vậy, các người khá lấy lòng trọn lành đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, để đi theo luật lệ Ngài và giữ gìn điều răn của Ngài, y như các người đã làm ngày nay.

**62** Vua và cả Y-sơ-ra-ên đều dâng các cửa lễ tại trước mặt Đức Giê-hô-va.

**63** Sa-lô-môn dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, hai muôn hai ngàn con bò đực và mười hai muôn con chiên. Vua và cả dân Y-sơ-ra-ên đều dự lễ khánh thành đền của Đức Giê-hô-va là như vậy.

**64** Trong ngày đó, vua biệt riêng ra nơi chính giữa của hành lang ở trước đền thờ của Đức Giê-hô-va, vì tại đó người dâng các cửa lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ về của lễ thù ân; bởi vì bàn thờ bằng đồng để trước đền của Đức Giê-hô-va là nhỏ quá, đựng các cửa lễ thù ân không đựng.

**65** Trong lúc đó, Sa-lô-môn và cả dân Y-sơ-ra-ên, một hội chúng rất lớn, ở từ miền Ha-mát cho đến khe Ê-díp-tô, hiệp tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, mà giữ lễ trong bảy ngày, lại bảy ngày khác nữa, cộng mười bốn ngày.

**66** Ngày thứ tám, vua cho dân sự về; dân chúc phước cho vua, đi trở về trại mình, lấy làm mừng rỡ vui lòng về mọi sự tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã làm cho Đa-vít, kẻ tôi tớ Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên, dân sự của Ngài.

## CHƯƠNG 9

**K**hi Sa-lô-môn đã cất xong nhà của Đức Giê-hô-va, cung điện và mọi sự người muốn cất,

**2** thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người lần thứ nhì, y như Ngài đã hiện ra cùng người tại Ga-ba-ôn.

**3** Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Ta đã nhậm lời cầu nguyện nài xin của người thưa trước mặt ta; ta đã biệt riêng ra thánh cái đền này mà người đã cất, để cho danh ta ngự tại đó đời đời; mắt và lòng ta sẽ thường ở đó mãi mãi.

**4** Còn người, nếu người đi trước mặt ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, lấy lòng trọn lành

và ngay thẳng mà làm theo các điều ta đã phán dẫn người, giữ những luật lệ và mạng lệnh của ta,

<sup>5</sup> bấy giờ ta sẽ làm cho ngôi nước người kiên cố đến đời đời trên Y-sơ-ra-ên, y như ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người, mà rằng: Người sẽ chẳng hề thiếu kẻ hậu tự người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên.

<sup>6</sup> Nhưng nếu người và con cháu các người xây bỏ ta, không giữ các điều răn và luật lệ ta đã truyền cho các người, đi hầu việc những thần khác và thờ lạy chúng nó,

<sup>7</sup> thì ta sẽ truất Y-sơ-ra-ên khỏi đất ta đã ban cho chúng nó, trừ bỏ khỏi trước mắt ta cái đền này mà ta đã vì danh ta biệt riêng ra thánh, và Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên lời tục ngữ và trò cười giữa muôn dân.

<sup>8</sup> Còn đền này, dầu cao dường nào, ai đi ngang qua gần nó cũng lấy làm lạ lùng, chê bai, mà rằng: Có sao Đức Giê-hô-va có làm cho xứ này và đền này như vậy?

<sup>9</sup> Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì chúng nó đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, là Đấng đem tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ theo các thần khác, thờ lạy các thần ấy, và hầu việc chúng nó; vì có đó, Đức Giê-hô-va đã giáng trên họ các tai họa này.

<sup>10</sup> Xảy ra vừa chẵn hai mươi năm khi Sa-lô-môn đã xây xong hai cái nhà, tức là đền của Đức Giê-hô-va và cung điện vua,

<sup>11</sup> thì bấy giờ, vua Sa-lô-môn ban cho Hi-ram, vua Ty-rơ, hai mươi thành ở xứ Ga-li-lê; vì Hi-ram có cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương, gỗ tùng, và vàng, tùy người muốn bao nhiêu.

<sup>12</sup> Hi-ram từ Ty-rơ đến đặng xem các thành mà Sa-lô-môn đã ban cho mình, nhưng các thành đó chẳng đẹp lòng người,

<sup>13</sup> và người nói rằng: Hỡi anh, những thành mà anh cho em đó là cái gì? Rồi người gọi các thành ấy là xứ Ca-bun, hãy còn gọi như vậy đến ngày nay.

<sup>14</sup> Vả, Hi-ram đã gởi cho vua Sa-lô-môn một trăm hai mươi ta lạng vàng.

<sup>15</sup> Nay, là có sao Sa-lô-môn đã bắt xây dựng xây cất đền Đức Giê-hô-va và cung điện mình, luôn với Mi-lô, vách thành Giê-ru-sa-lem, Hát-so, Mê-ghi-đô, và Ghê-xe.

<sup>16</sup> Pha-ra-ôn, vua của Ê-díp-tô, đã đi lên chiếm lấy Ghê-xe, thiêu đốt nó, và giết những dân Ca-na-an ở trong thành, rồi ban thành ấy làm của vu qui cho con gái mình, là vợ Sa-lô-môn.

<sup>17</sup> Vậy, Sa-lô-môn xây thành Ghê-xe, Bết-Hô-rôn dưới,

<sup>18</sup> Ba-lát, và Tát-mốt, tại trong đất rừng của xứ;

<sup>19</sup> lại xây các thành có những kho trữ lương phạn của Sa-lô-môn, những thành để xe cộ, những thành cho quân kị, và mọi điều gì đẹp lòng Sa-lô-môn xây cất tại Giê-ru-sa-lem, trong Li-ban và trong cả xứ phục dưới quyền người.

<sup>20</sup> Hết thấy những người còn sống lại trong dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên,

<sup>21</sup> tức là các con cháu của chúng nó còn lại ở trong xứ mà dân Y-sơ-ra-ên không đủ sức diệt hết được, thì Sa-lô-môn bắt phụ làm xây dịch cho đến ngày nay.

<sup>22</sup> Nhưng Sa-lô-môn không bắt dân Y-sơ-ra-ên làm tội mọi; song họ làm binh chiến, tội tở, quan trưởng, quan tướng, quan cai xe, và lính kỵ của người.

<sup>23</sup> Còn về các quan trưởng đặt lên coi sóc các công việc của Sa-lô-môn, số là năm trăm năm mươi người; họ cai trị dân làm công việc.

<sup>24</sup> Con gái Pha-ra-ôn ở thành Đa-vít đi lên cung mà Sa-lô-môn đã xây cất cho nàng; bấy giờ, người xây cất Mi-lô.

<sup>25</sup> Mỗi năm ba lần, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân trên bàn thờ mà người đã đóng cho Đức Giê-hô-va, và xông hương trên bàn thờ đã đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Người xây xong đền thờ là như vậy.

<sup>26</sup> Vua Sa-lô-môn cũng sắm sửa một đoàn tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be, gần Ê-lốt, trên mé Biển đỏ, trong xứ Ê-đôm.

<sup>27</sup> Hi-ram sai những tôi tớ mình, tức những thủy thủ, thông thạo về nghề đi biển, đến trong đoàn tàu đó,ặng giúp tôi tớ của Sa-lô-môn.

<sup>28</sup> Họ đi Ô-phia đem về cho Sa-lô-môn bốn trăm hai mươi ta lông vàng.

## CHƯƠNG 10

**K**hi nữ vương Sê-ba nghe nói về danh tiếng của Sa-lô-môn và về danh của Đức Giê-hô-va, bèn đến thử Sa-lô-môn nhiều câu đố.

<sup>2</sup> Bà đến Giê-ru-sa-lem có hầu hạ theo rất đông, lạc đà chở thuốc thơm, nhiều vàng và ngọc. Bà đến cùng Sa-lô-môn, nói với người mọi điều có trong lòng mình.

<sup>3</sup> Sa-lô-môn đáp các câu hỏi của bà, chẳng câu nào ẩn bí quá cho vua, mà vua không giải nghĩa nổi cho bà.

<sup>4</sup> Khi nữ vương Sê-ba thấy mọi sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện người cất,

<sup>5</sup> những món ăn trên bàn người, nhà cửa của tôi tớ người, thứ tự công việc của các quan, và đồ ăn mặc của họ, các quan chức tửu, và các cửa lễ thiêu người dâng trong đền Đức Giê-hô-va, thì mất vía.

<sup>6</sup> Rồi bà nói rằng: Điều tôi nghe nói trong xứ tôi về lời nói và sự khôn ngoan của vua, thì thật lắm.

<sup>7</sup> Song trước khi tôi chưa đến đây, và chưa thấy tận mắt những điều này, thì tôi chẳng tin; và kìa, người ta chẳng nói đến được phân nửa! Sự khôn ngoan và oai nghi của vua trội hơn tiếng đồn tôi đã nghe.

<sup>8</sup> Các tôi tớ vua thật có phước thay! Các tôi tớ vua hằng đứng hầu trước mặt vua, nghe sự khôn ngoan của vua, lấy làm có phước thay!

<sup>9</sup> Đáng khen ngợi thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài đẹp lòng vua, đặt vua trên ngôi của Y-sơ-ra-ên! Bởi vì Đức Giê-hô-va yêu dấu Y-sơ-ra-ên mãi mãi, nên Ngài đã lập vua làm vua đặng cai trị theo sự ngay thẳng và công bình.

<sup>10</sup> Đoàn nữ vương dâng cho vua một trăm hai mươi ta lông vàng và rất nhiều thuốc thơm cùng ngọc quý. Từ đó nhần nay, chẳng hề có ai đem thuốc thơm đến số nhiều bằng của nữ vương nước Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn.

<sup>11</sup> Đoàn tàu Hi-ram chở vàng Ô-phia, cũng chở cây bạch đàn rất nhiều, và ngọc quý.

<sup>12</sup> Vua dùng cây bạch đàn này mà làm bao lơn cho đền thờ Đức Giê-hô-va và cho nhà vua, cùng những đòn cạm và đòn sắt cho con hát. Từ đó, chẳng hề có ai đem đến Giê-ru-sa-lem cây bạch đàn đường ấy nữa, không ai thấy lại cho đến ngày nay.

<sup>13</sup> Vua Sa-lô-môn ban cho nữ vương Sê-ba mọi điều người ước và xin, chẳng kể những vật mà Sa-lô-môn đã ban cho bà, tùy lệ thường của vua. Đoàn, bà và các tôi tớ bà lên đường trở về xứ mình.

<sup>14</sup> Vàng mà vua Sa-lô-môn thu nhận mỗi năm cân đến sáu trăm bảy mươi sáu ta lông,

<sup>15</sup> không kể vàng người thu lấy nơi người buôn bán đông, và nơi sự đổi chác của kẻ thương mại, cùng vàng mà các vua A-ra-bi, và các quan tổng đốc của xứ đem nộp.

<sup>16</sup> Vua Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng đánh giác, cứ mỗi cái dùng sáu trăm siếc lơ vàng;

<sup>17</sup> lại làm ba trăm cái khiên nhỏ, bằng vàng đánh giác, cứ mỗi cái dùng ba min vàng. Vua để các khiên ấy trong đền rừng Li-ban.

<sup>18</sup> Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà, bọc vàng ròng.

<sup>19</sup> Ngai này có sáu nấc; thân cao ngai phía sau thì tròn; mỗi phía ngai có thanh nâng tay, và hai con sư tử đứng kê.

<sup>20</sup> Lại có mười hai con khác đứng trên sáu nấc, nơi hữu và tả: chẳng có nước nào làm ngai giống như vậy.

<sup>21</sup> Hết thấy các chén uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và những khí dụng trong cung rường Li-ban đều cũng bằng vàng ròng. Chẳng có chi là bằng bạc: trong đời vua Sa-lô-môn, người ta chẳng kể bạc là chi.

<sup>22</sup> Vì đoàn tàu Ta-rê-si của vua mỗi ba năm một lần vượt biển với đoàn tàu của Hi-ram, đem về vàng, bạc, ngà voi, con khỉ, và con công.

<sup>23</sup> Ấy vậy, vua Sa-lô-môn trỗi hơn các vua thế gian về sự giàu có và sự khôn ngoan.

<sup>24</sup> Cả thiên hạ đều tìm kiếm mặt Sa-lô-môn để nghe sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời đã để trong lòng người.

<sup>25</sup> Cứ hằng năm, theo lệ định, mọi người đều đem đến dâng vật mình tiến cống cho vua, nào châu bằng bạc và bằng vàng, áo xống, binh khí, thuốc thơm, ngựa, và la.

<sup>26</sup> Sa-lô-môn cũng nhóm xe và lính kị; có một ngàn bốn trăm xe và mười hai ngàn lính kị, để trong các thành chứa xe, và tại Giê-ru-sa-lem, gần bên vua.

<sup>27</sup> Tại Giê-ru-sa-lem vua làm cho bạc ra thường như đá, và cây bá hương nhiều như cây sung mọc nơi đồng bằng.

<sup>28</sup> Vua Sa-lô-môn do nơi Ê-díp-tô mà được ngựa; một đoàn con buôn của vua đi kiếm mua từng bầy, giá phải chăng.

<sup>29</sup> Mỗi cỗ xe mua ở xứ Ê-díp-tô và dẫn về Giê-ru-sa-lem, giá đáng sáu trăm siếc lơ bạc, còn mỗi con ngựa giá đáng một trăm năm mươi siếc lơ. Các vua dân Hê-tít và vua Sy-ri cũng theo giá ấy, nhờ những con buôn của vua mua về.

## CHƯƠNG 11

**N**goài con gái của Pha-ra-ôn, vua Sa-lô-môn lại còn thương mến nhiều người nữ của dân ngoại; tức là người nữ Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít.

<sup>2</sup> Chúng nó thuộc về các dân tộc mà Đức Giê-hô-va có phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi và chúng nó chớ đi lại giao thông với nhau; vì chúng nó hẳn sẽ quyến dụ lòng các ngươi hướng theo các thần chúng nó. Sa-lô-môn trối mến những người nữ ấy.

<sup>3</sup> Người có bảy trăm hoàng hậu, và ba trăm cung nữ; chúng nó bèn làm cho người trở lòng.

<sup>4</sup> Trong buổi già yếu, các hoàng hậu của Sa-lô-môn dụ lòng người đi theo các thần khác: Đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lòng người chẳng trọn lành như thể lòng của Đa-vít, là cha người.

<sup>5</sup> Vì Sa-lô-môn cúng thờ Át-tạt-tê, nữ thần của dân Si-đôn, và thần Minh-côm, là thần đáng gớm ghiếc của dân Am-môn.

<sup>6</sup> Như vậy, Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng vâng theo Đức Giê-hô-va cách trọn lành như Đa-vít, cha người, đã làm.

<sup>7</sup> Bấy giờ, Sa-lô-môn lại xây cất tại trên núi đối ngang Giê-ru-sa-lem, một nơi cao cho Kê-móc, vật đáng gớm ghiếc của dân Mô-áp, và cho Mo-lóc, vật đáng gớm ghiếc của dân Am-môn.

<sup>8</sup> Vua cũng làm như vậy cho hết thấy các hoàng hậu ngoại của mình, xông hương và tế lễ cho thần của chúng nó.

<sup>9</sup> Đức Giê-hô-va nổi giận cùng Sa-lô-môn, bởi vì lòng người trở bỏ Giê-hô-va Đức Chúa

Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã hai lần hiện đến cùng người,

<sup>10</sup> phán bảo người rằng chớ theo các thần khác; nhưng người không vâng theo lệnh của Đức Giê-hô-va.

<sup>11</sup> Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng: Bởi vì ngươi đã làm điều này, không giữ giao ước và luật pháp ta truyền cho ngươi, nên ta chắc sẽ đoạt lấy nước khỏi ngươi, cho kẻ tội lỗi ngươi.

<sup>12</sup> Song vì có Đa-vít, cha ngươi, ta sẽ chẳng làm điều đó trong đời ngươi. Ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai ngươi.

<sup>13</sup> Lại ta chẳng đoạt lấy cả nước khỏi nó; song vì có Đa-vít, đầy tớ ta và vì có Giê-ru-sa-lem mà ta đã chọn, ta sẽ để lại một chi phái cho con trai ngươi.

<sup>14</sup> Vậy, Đức Giê-hô-va khiến dấy lên một kẻ thù nghịch cùng Sa-lô-môn, là Ha-đát, người Ê-đôm vốn dòng dõi vua Ê-đôm.

<sup>15</sup> Vả, trong lúc Đa-vít đánh dẹp Ê-đôm, thì Giô-áp là tổng binh, đi lên chôn các kẻ thác, và giết hết thầy người nam trong Ê-đôm.

<sup>16</sup> Giô-áp và cả Y-sơ-ra-ên ở lại đó sáu tháng, cho đến khi người đã giết hết thầy người trong Ê-đôm.

<sup>17</sup> Lúc bấy giờ, Ha-đát chạy trốn cùng mấy người Ê-đôm, là tội lỗi của cha người, đến ở Ê-díp-tô; Ha-đát hãy còn thơ ấu.

<sup>18</sup> Chúng đi từ Ma-đi-an đến Pha-ran; đoạn bắt mấy người Pha-ran theo mình mà đi đến Ê-díp-tô, ra mắt Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vua cấp cho Ha-đát nhà ở, lương thực và đất ruộng.

<sup>19</sup> Ha-đát được ơn nhiều trước mặt Pha-ra-ôn; vua bèn gả em vợ mình cho người, tức là em của hoàng hậu Tác-bê-ne.

<sup>20</sup> Em của Tác-bê-ne sanh cho Ha-đát một con trai tên là Ghê-nu-bát; Tác-bê-ne dứt sữa nó tại trong đền Pha-ra-ôn. Như vậy, Ghê-nu-bát ở tại trong đền Pha-ra-ôn, giữa các con trai của vua.

<sup>21</sup> Khi Ha-đát ở Ê-díp-tô hay rằng Đa-vít đã an giấc cùng các tổ tiên người, và Giô-áp, quan tổng binh, đã thác, thì người tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Xin hãy để cho tôi đi trở về trong xứ tôi.

<sup>22</sup> Pha-ra-ôn đáp với người rằng: Ngươi ở nơi ta có thiếu gì sao, nên ao ước trở về trong xứ mình như vậy? Người thưa rằng: Chẳng thiếu chi. Dầu vậy, xin cho tôi đi.

<sup>23</sup> Đức Chúa Trời lại khiến dấy lên một kẻ thù nghịch khác, là Rê-xôn, con trai Ê-li-gia-đa, đã chạy trốn khỏi chúa mình là Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba.

<sup>24</sup> Khi Đa-vít giết quân vua Xô-ba, thì người ấy nhóm người ta chung quanh mình, và làm đầu bọn đó, đi đến thành Đa-mách, bèn ở tại đó, và quản trị thành ấy.

<sup>25</sup> Rê-xôn làm kẻ cừu địch cùng Y-sơ-ra-ên trọn đời Sa-lô-môn, ngoài ra sự bại mà Ha-đát đã làm; người cai trị nước Sy-ri, và ghen ghét Y-sơ-ra-ên.

<sup>26</sup> Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, người Ép-ra-im, ở đất Xê-rê-đa, là tội lỗi của Sa-lô-môn, cũng dấy nghịch với người. Mẹ người góa bụa, tên là Xê-ru-ha.

<sup>27</sup> Đây là duyên cớ mà người phản nghịch với vua: Sa-lô-môn xây cất Mi-lô, lấp vá lại nơi hư lũng của thành Đa-vít, là cha người.

<sup>28</sup> Vả, Giê-rô-bô-am là một người mạnh dạn và tài năng; Sa-lô-môn thấy người tuổi trẻ có tài nghề, bèn đặt người làm đầu khâu cho cả nhà Giô-sép.

<sup>29</sup> Xây trong lúc đó, Giê-rô-bô-am ở Giê-ru-sa-lem đi ra, gặp tiên tri A-hi-gia ở Si-lô tại giữa đường, mặc cái áo tơ mới. Chỉ có hai người ở ngoài đồng mà thôi.

<sup>30</sup> A-hi-gia bèn nắm áo mới người mặc trong mình mà xé ra làm mười miếng.



- <sup>31</sup> Đoạn, người nói với Giê-rô-bô-am rằng: Hãy lấy mười miếng về phần ngươi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Kìa, ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay Sa-lô-môn và trao cho ngươi mười chi phái của nước ấy.
- <sup>32</sup> Nhưng vì có Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, và vì có Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn giữa các chi phái Y-sơ-ra-ên, nên sẽ có một chi phái cứ ở trung tín cùng người.
- <sup>33</sup> Ấy, bởi vì chúng nó đã từ bỏ ta, đi thờ lạy Át-ta-tê, nữ thần của dân Si-đôn, thần xứ Mô-áp, và Minh-côm, thần của dân Am-môn. Chúng nó không đi theo các đường lối ta, đừng làm điều ngay thẳng tại trước mặt ta, và cũng chẳng giữ luật lệ và điều răn ta, y như Đa-vít, cha của Sa-lô-môn, đã làm.
- <sup>34</sup> Nhưng ta sẽ chẳng cất lấy cả nước khỏi tay Sa-lô-môn; song vì Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, ta đã chọn, ta sẽ lập người làm vua trọn đời người sống, bởi vì Đa-vít đã giữ các điều răn và luật lệ ta.
- <sup>35</sup> Nhưng ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai người, mà trao cho ngươi mười chi phái.
- <sup>36</sup> Ta sẽ để lại một chi phái cho con trai người, để cho tại Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn dựng đặt danh ta ở đó, Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, hằng có một ngọn đèn trước mặt ta luôn luôn.
- <sup>37</sup> Vậy, ta sẽ chọn ngươi và lập làm vua Y-sơ-ra-ên; ngươi sẽ cai trị theo ý muốn lòng ngươi.
- <sup>38</sup> Và, nếu ngươi vâng theo lệnh ta, đi trong các đường lối ta, làm điều thiện trước mặt ta, giữ gìn luật lệ và điều răn ta, y như Đa-vít, tôi tớ ta, đã làm, thì ta sẽ ở cùng ngươi,
- <sup>39</sup> lập cho ngươi một nhà vững chắc, y như ta đã lập cho Đa-vít, và ta sẽ ban Y-sơ-ra-ên cho ngươi. Như vậy, ta sẽ làm sỉ nhục dòng dõi Đa-vít, nhưng chẳng phải đời đời.
- <sup>40</sup> Sa-lô-môn tìm thể giết Giê-rô-bô-am; nhưng Giê-rô-bô-am chạy trốn qua Ê-díp-tô, đến cùng Si-sắc, vua Ê-díp-tô; rồi người ở tại Ê-díp-tô cho đến chừng Sa-lô-môn băng hà.
- <sup>41</sup> Còn các điều khác về chuyện Sa-lô-môn, mọi việc người, sự khôn ngoan của người, thảy đều đã chép trong sách hành trạng của Sa-lô-môn.
- <sup>42</sup> Sa-lô-môn ở Giê-ru-sa-lem cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm.
- <sup>43</sup> Đoạn, Sa-lô-môn an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn trong thành Đa-vít, cha người. Rô-bô-am, con trai người, cai trị thế cho người.

## CHƯƠNG 12

**R**ô-bô-am đến Si-chem vì cả Y-sơ-ra-ên đã hiệp lại tại Si-chem dựng tôn người làm vua.

<sup>2</sup> Khi Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, hay điều đó, thì còn ở Ê-díp-tô, là nơi người trốn để thoát khỏi vua Sa-lô-môn.

<sup>3</sup> Người ta sai tìm người tại đó. Giê-rô-bô-am cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đến tân với Rô-bô-am rằng:

<sup>4</sup> Thân phụ vua đã làm cho ách chúng tôi nặng quá nhưng bây giờ vua hãy giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc và cái ách nặng mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục dịch vua.

<sup>5</sup> Người đáp với chúng rằng: Hãy lui về, trong ba ngày sẽ trở lại cùng ta. Dân sự bèn lui về.

<sup>6</sup> Vua Rô-bô-am bàn với các trưởng lão đã hầu hạ Sa-lô-môn, cha mình, trong lúc người còn sống, mà rằng: Các ngươi bàn luận cho ta phải đáp với dân sự này làm sao?

<sup>7</sup> Chúng thưa lại rằng: Nếu ngày nay vua làm như người đầy tớ của dân sự này, phục sự họ, đáp lời, trò chuyện tử tế cùng họ, thì họ sẽ làm tôi tớ vua mãi mãi.

<sup>8</sup> Nhưng Rô-bô-am không theo mưu của các trưởng lão đã bàn cho mình; bàn nghị cùng

các kẻ trai trẻ đồng lớn lên với mình, và hầu hạ mình,

<sup>9</sup> mà rằng: Dân sự này đã tâu với ta rằng: Hãy giảm nhẹ cái ách mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi; vậy, các người bàn luận cho ta phải đáp với chúng nó làm sao?

<sup>10</sup> Các gã trai trẻ đồng lớn lên với người đáp rằng: dân sự này đã tâu với vua rằng: Thân phụ vua khiến ách chúng tôi nặng vua hãy làm cho nó ra nhẹ; vua phải đáp lại cùng chúng như vậy: Ngón tay út ta còn lớn hơn lưng của cha ta.

<sup>11</sup> Vậy, cha ta đã gác một cái ách nặng cho các người, ta sẽ làm cái ách các người thêm nặng hơn nữa; cha ta sửa phạt các người bằng roi da, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bọ cạp.

<sup>12</sup> Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đi đến Rô-bô-am, y như vua đã biểu rằng: Hãy trở lại cùng ta trong ba ngày.

<sup>13</sup> Vua đáp lời với dân sự cách xằng xớm, không kể các lời bàn luận của các trưởng lão,

<sup>14</sup> và theo mưu các kẻ trai trẻ mà đáp lại cùng chúng rằng: Cha ta đã khiến cho ách các người nặng nề; ta sẽ làm ách các người càng nặng nề hơn nữa. Cha ta có sửa phạt các người bằng roi da, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bọ cạp.

<sup>15</sup> Như vậy, vua không khứng nghe lời dân sự, vì điều đó bởi Đức Giê-hô-va dẫn đến, đặt làm cho ứng nghiệm lời Ngài cậy A-hi-gia ở Si-lô mà phán cho Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát.

<sup>16</sup> Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không khứng nghe lời họ, bèn đáp cùng người rằng: Chúng ta có phần gì cùng Đa-vít? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp chi với con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy trở về trại mình đi. Ở Đa-vít! từ rày người khá coi chừng nhà của người. Như vậy Y-sơ-ra-ên đều rút về các trại của họ.

<sup>17</sup> Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên ở tại các thành Giu-đa, thì Rô-bô-am cai trị họ.

<sup>18</sup> Bấy giờ, Rô-bô-am sai A-đô-ram là người coi sóc việc cống thuế đến cùng chúng; nhưng cả Y-sơ-ra-ên ném đá người chết. Vua Rô-bô-am lật đặt lên xe, trốn về Giê-ru-sa-lem.

<sup>19</sup> Ấy vậy, Y-sơ-ra-ên phản nghịch nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

<sup>20</sup> Khi dân Y-sơ-ra-ên hay rằng Giê-rô-bô-am đã trở về, bèn sai sứ mời người đến hội mình, và lập người làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Chỉ có chi phái Giu-đa cứ theo nhà Đa-vít mà thôi.

<sup>21</sup> Rô-bô-am đến Giê-ru-sa-lem nhóm hết thầy nhà Giu-đa và chi phái Bên-gia-minh, số là một tám tám mươi ngàn người lính chiến kén chọn, toan tranh chiến cùng nhà Y-sơ-ra-ên đặt bắt nước phục lại Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn.

<sup>22</sup> Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, rằng:

<sup>23</sup> Hãy nói cùng Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn, vua Giu-đa, cùng hết thầy nhà Giu-đa, Bên-gia-min, và phần dân sự còn lại, mà rằng:

<sup>24</sup> Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người chớ đi lên đánh anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên. Mỗi người hãy trở về nhà mình, vì sự này bởi ta mà xảy đến. Chúng vâng theo lời Đức Giê-hô-va mà trở về theo mạng lệnh của Ngài.

<sup>25</sup> Giê-rô-bô-am bèn xây cất Si-chem trên núi Ép-ra-im, và ở tại đó. Đoạn từ đó người đi ra xây cất Phê-nu-ên.

<sup>26</sup> Bấy giờ, Giê-rô-bô-am nói thầm rằng: Hoặc nước sẽ trở về nhà Đa-vít chẳng.

<sup>27</sup> Nếu dân sự này đi lên Giê-ru-sa-lem đặt tế lễ tại trong đền của Đức Giê-hô-va, thì lòng họ chắc sẽ trở về chúa của họ, là Rô-bô-am, vua Giu-đa; người ta sẽ giết ta đi và trở về với Rô-bô-am, vua Giu-đa.

<sup>28</sup> Vậy, vua bàn định, rồi truyền làm hai con bò con bằng vàng, và nói với dân sự rằng: Các người đi lên Giê-ru-sa-lem thật khó thay! Hỡi Y-sơ-ra-ên! này là các thần người, đã

đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

<sup>29</sup> Người đặt con này tại Bê-tên, và con kia tại Đan.

<sup>30</sup> Việc đó thành nên tội lỗi, vì dân chúng đi đến Đan dâng thờ lạy bò con ấy.

<sup>31</sup> Giê-rô-bô-am cũng cất chùa miếu trên các nơi cao, chọn lấy người trong vòng dân chúng lập làm thầy tế lễ, không thuộc về chi phái Lê-vi.

<sup>32</sup> Người lại định lập trong tuần tháng tám ngày rằm, một lễ giống như lễ người ta thường dự trong xứ Giu-đa, và người dâng các của lễ trên bàn thờ. Người cũng làm như vậy tại Bê-tên, tế lễ cho hai bò con mà người đã làm nên; lại để tại Bê-tên những thầy tế lễ của các nơi cao mà người đã cất.

<sup>33</sup> Ngày rằm tháng tám, tức là tháng người tự chọn lấy, Giê-rô-bô-am đi lên bàn thờ mình đã cất tại Bê-tên. Người lập một lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, rồi đi lên bàn thờ dâng xông hương.

## CHƯƠNG 13

**Đ**ương khi Giê-rô-bô-am đứng gần bàn thờ, dâng xông hương, kìa, có một người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa, vâng mạng Đức Giê-hô-va mà đến Bê-tên.

<sup>2</sup> Người vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va, quở trách bàn thờ mà nói rằng: Hỡi bàn thờ, bàn thờ! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Một đứa con trai sẽ sanh ra cho nhà Đa-vít, tên nó là Giô-si-a. Nó sẽ dâng trên mây những thầy tế lễ của các nơi cao, là người xông hương trên mây, và người ta sẽ thiêu trên mây hài cốt của người chết.

<sup>3</sup> Trong ngày đó, thầy tiên tri tỏ một dấu lạ, rằng: Đây là dấu lạ mà Đức Giê-hô-va đã phán: Bàn thờ sẽ nứt, tro trên bàn thờ sẽ đổ xuống đất.

<sup>4</sup> Khi vua Giê-rô-bô-am nghe lời hăm dọa mà người của Đức chúa Trời nói nghịch cùng bàn thờ tại Bê-tên, thì người giơ tay ra trên bàn thờ mà bảo rằng: Hãy bắt nó đi. Nhưng cánh tay vua giơ ra đối cùng tiên tri bèn trở nên khô, không thể co lại vào mình được.

<sup>5</sup> Bàn thờ cũng nứt ra, và tro ở trên đổ xuống, y như dấu lạ mà người của Đức Chúa Trời đã vâng mạng Đức Giê-hô-va tỏ ra.

<sup>6</sup> Bấy giờ, vua cất tiếng nói với người của Đức Chúa Trời rằng: Xin hãy nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời người và cầu nguyện cho ta, hầu cho tay ta được lại như cũ. Người của Đức Chúa Trời cầu khẩn Đức Giê-hô-va, thì tay vua bèn co vào được, trở lại y như trước.

<sup>7</sup> Vua bèn nói cùng người của Đức Chúa Trời rằng: Người hãy về cung với ta dâng bổ sức lại, và ta sẽ dâng cho người một lễ vật.

<sup>8</sup> Người của Đức Chúa Trời đáp lại cùng vua rằng: Dẫu vua ban cho tôi phân nửa gia sản vua, tôi cũng chẳng vào cung với vua, hoặc ăn bánh hay là uống nước tại nơi này;

<sup>9</sup> vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn ta như vậy, rằng: Người chớ ăn bánh, chớ uống nước, chớ noi con đường người đã đi mà trở về.

<sup>10</sup> Ấy vậy, người đi đường khác, chẳng trở lại đường người đã bắt đi đến Bê-tên.

<sup>11</sup> Vả, có một tiên tri già ở tại Bê-tên. Một con trai người đến học lại cho người mọi điều người của Đức Chúa Trời đã làm tại Bê-tên trong ngày đó, và các lời người đã nói với vua. Người cha nghe lời thuật này, thì hỏi con mình rằng:

<sup>12</sup> Người ấy đi đường nào? Các con trai người chỉ con đường mà người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đã noi đi về.

<sup>13</sup> Người bèn nói cùng các con trai mình rằng: Hãy thẳng lừa ta; chúng bèn thẳng lừa, rồi người lên cỡi,

<sup>14</sup> đi theo người của Đức Chúa Trời, gặp người ngồi dưới gốc cây thông, thì nói rằng: Có

phải người là người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đến chẳng? Người đáp: Ấy là tôi.

**15** Tiên tri già tiếp rằng: Hãy đến nhà với ta đừng dùng bữa.

**16** Nhưng người đáp lại rằng: Tôi chẳng thể trở về với ông, cũng chẳng thể vào nhà ông, hoặc ăn bánh hay là uống nước với ông tại nơi này cũng không được;

**17** vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn tôi rằng: Người chớ ăn bánh, chớ uống nước tại nơi đó, và cũng đừng trở lại theo con đường người đã bắt đặt đi đến.

**18** Người kia lại tiếp rằng: Ta cũng là tiên tri như người. Vả, một thiên sứ vâng lệnh Đức Giê-hô-va có phán với ta rằng: hãy dẫn nó vào nhà với người, hầu cho ăn bánh và uống nước. Nhưng người tiên tri này nói dối người.

**19** Người của Đức Chúa Trời bèn trở lại với người, ăn và uống tại nhà người.

**20** Khi hai người đương ngồi bàn, có lời của Đức Giê-hô-va phán với tiên tri đã đem người về;

**21** người liền kêu la cùng người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đến mà rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì người phản nghịch lời của Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã truyền cho người,

**22** nhưng đã trở lại ăn bánh uống nước tại đó, thì xác chết người sẽ chẳng được chôn trong mồ mã của tổ phụ người.

**23** Khi đã ăn uống xong, tiên tri già bèn thắng lừa cho tiên tri mình đã dẫn về.

**24** Người liền đi: dọc đường người gặp một con sư tử và bị nó giết đi. Thân người nằm sải trên đường, có con lừa đứng một bên, còn sư tử cũng đứng gần bên thân.

**25** Có người đi ngang qua thấy thân nằm sải trên đường, và con sư tử đứng kề bên, thì đi đến trong thành của tiên tri già ở, thuật lại điều mình đã thấy.

**26** Khi tiên tri già, là người đã khiến người của Đức Chúa Trời trở bước lại, nghe điều ấy, bèn nói rằng: Ấy là người của Đức Chúa Trời đã phản nghịch lời của Đức Giê-hô-va. Bởi vậy cho nên Đức Giê-hô-va đã phó người cho sư tử phân xé và giết đi, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

**27** Đoạn, người biểu các con trai mình rằng: Hãy thắng lừa ta. Chúng bèn thắng lừa.

**28** Người đi, gặp xác chết nằm trên đường, con lừa và con sư tử ở hai bên. Con sư tử không ăn xác chết và không phân xé con lừa.

**29** Tiên tri già cất xác của người Đức Chúa Trời lên, chõ trên con lừa, đem về vào trong thành mình, đặt than khóc và chôn người.

**30** Người chôn xác ấy trong mộ mình, rồi khóc người mà rằng: Thương ôi! anh ôi!

**31** Sau khi chôn xác rồi, người nói với các con trai mình rằng: Khi nào ta chết, các con hãy chôn ta vào mồ đã chôn người của Đức Chúa Trời, để hài cốt ta ở bên hài cốt người.

**32** Vì các lời hăm dọa người vâng mạng Đức Giê-hô-va mà nói nghịch cùng bàn thờ tại Bê-tên và nghịch cùng các chùa miếu tại trên những nơi cao ở trong các thành Sa-ma-ri, hẳn sẽ được ứng nghiệm.

**33** Sau việc ấy, Giê-rô-bô-am không trở lại con đường ác mình, nhưng người lại lập cho các nơi cao những thầy tế lễ chọn trong đám dân sự; phạm ai tình nguyện, thì được người biệt riêng ra làm thầy tế lễ tại các nơi cao.

**34** Nhân vì có ấy nhà Giê-rô-bô-am phạm tội, đến nỗi bị diệt khỏi mặt đất.

## CHƯƠNG 14

**T**rong lúc đó, A-bi-gia, con trai của Giê-rô-bô-am, đau.

<sup>2</sup> Giê-rô-bô-am nói với vợ mình rằng: Ta xin người hãy chỗi dậy, giả dạng khác đi, cho người ta không biết người là vợ ta. Người hãy đi đến Si-lô, tại đó có tiên tri A-hi-gia, là đấng đã nói trước về ta rằng ta sẽ làm vua của dân sự này.

<sup>3</sup> Người phải lấy đem theo mười ổ bánh, những bánh ngọt, và một bình mật ong, rồi hãy đi đến người; người sẽ nói cho người đều phải xảy đến cho con trẻ.

<sup>4</sup> Vợ Giê-rô-bô-am làm theo vậy, đứng dậy đi đến Si-lô, và tới nhà A-hi-gia. Và, A-hi-gia không thấy được, bởi vì tuổi già làm cho mắt người mù lòa.

<sup>5</sup> Nhưng Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Kìa, vợ của Giê-rô-bô-am đến cầu hỏi người về con trai nó đương đau. Người sẽ đáp lời cùng nó thế này, thế này. Khi đến, nàng sẽ giả dạng làm một người khác.

<sup>6</sup> Khi nàng bước qua ngạch cửa cái, A-hi-gia nghe tiếng bước người, thì nói rằng: Hỡi vợ vua Giê-rô-bô-am, hãy vào; có sao người giả làm người khác? Ta chịu sai báo cho người một tin dữ: Hãy đi tâu với Giê-rô-bô-am:

<sup>7</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta đã cất người lên từ giữa dân sự, lập người làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta.

<sup>8</sup> Ta đã đoạt lấy nước khỏi nhà Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, là người gìn giữ các điều răn ta, hết lòng theo ta, chỉ làm điều thiện tại trước mặt ta.

<sup>9</sup> Người đã làm điều ác hơn các kẻ tiền bối người, đi lập cho mình những thần khác và hình tượng đúc đặt chọc giận ta, và đã chỗi bỏ ta.

<sup>10</sup> Bởi có đó, ta sẽ giáng tai họa trên nhà Giê-rô-bô-am, các nam đinh của nó, bất luận kẻ nô lệ hay là người tự do, ta sẽ diệt hết khỏi trong Y-sơ-ra-ên, và quét sạch nhà nó, như người ta quét phân, cho đến chẳng còn sót chi hết.

<sup>11</sup> Phàm người của nhà Giê-rô-bô-am chết tại trong thành, đều sẽ bị chó ăn nuốt, còn người nào chết ngoài đồng, thì sẽ bị chim trời cắn rỉa ăn đi; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

<sup>12</sup> Thế thì, hãy đứng dậy trở về nhà người; vừa khi người đặt chơn vào thành, thì con người sẽ chết.

<sup>13</sup> Cả Y-sơ-ra-ên sẽ than khóc và chôn nó; trong nhà Giê-rô-bô-am chỉ một mình nó sẽ được chôn nơi mồ mả, vì trong gia quyến Giê-rô-bô-am chỉ thấy nơi nó có chút lòng tốt đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

<sup>14</sup> Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên một vua trên Y-sơ-ra-ên, người diệt hết nhà Giê-rô-bô-am. Mà sao? Việc đã xảy đến rồi.

<sup>15</sup> Đức Giê-hô-va sẽ hành hại Y-sơ-ra-ên, như một cây sậy bị nước đưa đi, truất Y-sơ-ra-ên khỏi xứ tốt đẹp này mà Ngài đã ban cho tổ phụ họ, và làm tản lạc họ phía bên kia sông cái, bởi vì họ đã lấy hình tượng chọc giận Đức Giê-hô-va.

<sup>16</sup> Vì có tội Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội khiến cho dân Y-sơ-ra-ên can phạm nên Đức Giê-hô-va sẽ phó Y-sơ-ra-ên vào tay thù nghịch.

<sup>17</sup> Vợ của Giê-rô-bô-am đứng dậy đi và đến Tiệt-sa. Nàng vừa đặt chơn trên ngạch cửa nhà, thì đứa trẻ đã chết.

<sup>18</sup> Người ta chôn nó, và cả Y-sơ-ra-ên đều than khóc nó, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng tôi tớ Ngài, là A-hi-gia, đấng tiên tri, mà phán.

<sup>19</sup> Mọi công việc khác của Giê-rô-bô-am làm, tức là sự tranh chiến và cuộc trị vì của người, đều đã chép trong sách sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

<sup>20</sup> Giê-rô-bô-am trị vì hai mươi hai năm; đoạn, người an giấc cùng các tổ phụ mình, và Na-đáp, con trai người, kế vị người. Đồi Rô-bô-am trị vì

- <sup>21</sup> Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, cai trị Giu-đa. Khi lên ngôi, người đã được bốn mươi một tuổi; người trị vì mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặt đặt danh Ngài ngự tại đó. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn.
- <sup>22</sup> Dân Giu-đa làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va; vì có tội phạm, chúng nó chọc cho Đức Giê-hô-va phân bì hơn là các tổ phụ mình đã làm.
- <sup>23</sup> Vì những người Giu-đa cũng xây cất cho mình những nơi cao, trụ thờ và tượng Át-tát-tê tại trên các gò nổi cao và dưới những cây rậm.
- <sup>24</sup> Cũng có những bợm vĩ gian ở trong xứ. Chúng bắt chước làm theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.
- <sup>25</sup> Năm thứ năm đời Rô-bô-am trị vì, Si-sắc, vua Ê-díp-tô, đi lên đánh Giê-ru-sa-lem,
- <sup>26</sup> lấy các châu báu của đền Đức Giê-hô-va và của cung vua; người cũng đoạt lấy hết thấy những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm.
- <sup>27</sup> Vua Rô-bô-am bèn truyền làm những khiên bằng đồng đồng thể cho các khiên ấy, giao cho các quan làm đầu thị vệ canh cửa cung vua.
- <sup>28</sup> Hễ vua đi vào đền Đức Giê-hô-va, có những thị vệ cầm các khiên ấy; đoạn, họ đem cất nó lại trong phòng thị vệ.
- <sup>29</sup> Các công việc khác của Rô-bô-am, và mọi việc người đã làm, đều chép trong sách sử ký của các vua Giu-đa.
- <sup>30</sup> Vả, Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am đánh giặc nhau luôn luôn.
- <sup>31</sup> Rô-bô-am an giấc với tổ phụ người, và được chôn với họ tại trong thành Đa-vít. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn, A-bi-giam, con trai người, kế vị người.

## CHƯƠNG 15

**N**ăm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, thì A-bi-giam lên ngôi làm vua Giu-đa.

- <sup>2</sup> Người trị vì ba năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm.
- <sup>3</sup> Người đi trong các tội lỗi của cha người đã phạm trước người; và lòng người không trọn lành với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như thể lòng Đa-vít, tổ phụ người.
- <sup>4</sup> Nhưng vì có Đa-vít, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người dành cho người một ngọn đèn trong Giê-ru-sa-lem, lập con trai người làm kẻ kế vị người, và khiến cho Giê-ru-sa-lem còn hoà;
- <sup>5</sup> vì Đa-vít làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và ngoài việc U-ri, người Hê-tít, trọn đời người không xây bỏ điều gì của Đức Giê-hô-va đã truyền cho.
- <sup>6</sup> Vả, Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am đánh giặc nhau trọn đời mình.
- <sup>7</sup> Các công việc khác của A-bi-giam, mọi việc người làm, đều chép trong sách sử ký của các vua Giu-đa. A-bi-giam và Giê-rô-bô-am cũng đánh giặc nhau.
- <sup>8</sup> A-bi-giam an giấc với tổ phụ mình, và người ta chôn người tại trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, kế vị người.
- <sup>9</sup> Năm thứ hai mươi, đời vua Giê-rô-bô-am là vua Y-sơ-ra-ên, thì A-sa lên ngôi làm vua Giu-đa.
- <sup>10</sup> Người cai trị bốn mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Bà nội người tên là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm.
- <sup>11</sup> A-sa làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm.
- <sup>12</sup> Người đuổi bợm vĩ gian khỏi xứ, và dạy hết thấy hình tượng mà tổ phụ người đã làm.



- 13** Lại, người cũng cất chức thái hậu khỏi Ma-a-ca, bà nội mình, bởi vì bà có dựng tượng Át-tạt-tê. A-sa đánh hạ hình tượng của bà, đốt tại trong trũng Xét-rôn.
- 14** Song người không trừ bỏ các nơi cao; dầu vậy, đối với Đức Giê-hô-va, lòng A-sa là trọn lành cả đời mình.
- 15** Người đem để lại trong đền Đức Giê-hô-va những vật thánh của cha người, và những vật mà chính mình người đã biệt riêng ra thánh, hoặc vàng, bạc, hay là các khí dụng.
- 16** A-sa, vua Giu-đa, và Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đánh giặc nhau trọn đời mình.
- 17** Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đi lên đánh Giu-đa, xây đồn lũy Ra-ma, để làm cho dân sự của A-sa, vua Giu-đa, không ra vào nơi A-sa, vua Giu-đa được.
- 18** Khi ấy, A-sa bèn lấy hết những bạc và vàng còn lại trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho nơi cung của vua, giao cho đều tớ mình; đoạn sai họ đến Bên-Ha-đát, con trai Táp-ri-môn, cháu Hê-xi-ôn, vua Sy-ri, ở Đa-mách, và nói rằng:
- 19** Chúng ta hãy lập giao ước với nhau, y như cha của ông và cha ta đã làm. Kìa, ta sai đem lễ vật bằng bạc và vàng; hãy đi phá lời giao ước của ông với Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, để hấn dan xa ta.
- 20** Bên-Ha-đát nghe lời vua A-sa; bèn sai các quan tướng mình hăm đánh những thành của Y-sơ-ra-ên, chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Bết-Ma-ca, và cả xứ Ki-nê-rôt với xứ Nép-ta-li.
- 21** Ba-ê-sa hay được điều đó, liền thôi xây đắp đồn Ra-ma, mà rút về ở tại Tiệt-sa.
- 22** Vua A-sa bèn nhóm hết thầy người Giu-đa, không trừ một ai; chúng đem đi những đá và gỗ mà Ba-ê-sa đã dùng xây đắp đồn Ra-ma. Vua A-sa dùng đồ ấy dựng xây cất Ghê-ba trong xứ Bên-gia-min, và Mích-ba.
- 23** Các công việc khác của A-sa, quyền thế của người, mọi việc người làm, và các thành người xây cất, đều đã chép trong sử ký của các vua Giu-đa. Khi người đã già rồi, thì đau chơn.
- 24** A-sa an giấc cùng tổ phụ người, và được chôn với họ trong thành Đa-vít, tổ tiên người. Giô-sa-phát, con trai người, kế vị người.
- 25** Năm thứ hai đời A-sa, vua Giu-đa, Na-đáp, con trai Giê-rô-bô-am, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, và trị vì trên Y-sơ-ra-ên hai năm.
- 26** Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo đường của tổ phụ mình, phạm tội mà Giê-rô-bô-am đã phạm và khiến cho Y-sơ-ra-ên can phạm nữa.
- 27** Ba-ê-se, con trai A-hi-gia, về nhà Y-sa-ca, làm phản người; trong lúc Na-đáp và cả Y-sơ-ra-ên vây Ghi-bê-thôn, vốn thuộc về dân Phi-li-tin, thì Ba-ê-se giết người tại đó.
- 28** Ấy là nhằm năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa, mà Ba-ê-sa giết Na-đáp và trị vì thế cho người.
- 29** Vừa khi người lên ngôi làm vua, thì giết hết thầy người thuộc về nhà Giê-rô-bô-am, không để sót một ai, đến nỗi đã diệt hết trong nhà Giê-rô-bô-am, theo như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng A-hi-gia, kẻ tôi tớ Ngài ở Si-lô, mà phán ra;
- 30** ấy vì có tội lỗi của Giê-rô-bô-am đã phạm làm cho Y-sơ-ra-ên cũng phạm tội, và chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- 31** Các công sự khác của Na-đáp, mọi việc người làm, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.
- 32** Vả, A-sa, vua Giu-đa, và Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đánh giặc nhau trọn đời mình.
- 33** Năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia, lên làm vua của Y-sơ-

ra-ên; người ở tại Tiệt-sa, và cai trị hai mươi bốn năm.

<sup>34</sup> Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo đường của Giê-rô-bô-am, và tội lỗi mà Giê-rô-bô-am đã phạm làm cho Y-sơ-ra-ên cũng phạm tội.

## CHƯƠNG 16

**B**ấy giờ, lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-hu, con trai của Hu-na-ni, nghịch cùng Ba-ê-sa, mà rằng:

<sup>2</sup> Ta đã cất ngươi lên khỏi bụi đất và lập ngươi làm vua chúa dân Y-sơ-ra-ên ta; song ngươi đã đi theo đường của Giê-rô-bô-am, xui cho dân Y-sơ-ra-ên ta phạm tội, và vì tội chúng nó, chọc giận ta.

<sup>3</sup> Nhân vì có ấy, ta sẽ quét sạch Ba-ê-sa và nhà nó, làm cho nhà nó giống như nhà Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát vậy.

<sup>4</sup> Phàm kẻ nào thuộc về Ba-ê-sa chết tại trong thành sẽ bị chó ăn, phàm kẻ nào chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rỉa ăn.

<sup>5</sup> Các công việc khác của Ba-ê-sa, những việc người làm, và quyền thế người, đều đã chép trong sách sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

<sup>6</sup> Ba-ê-sa an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn tại Tiệt-sa, Ê-la, con trai người, kế vị người.

<sup>7</sup> Lời của Đức Giê-hô-va lại cậy tiên tri Giê-hu, con trai Ha-na-ni, mà phán nghịch cùng Ba-ê-sa và nhà người, chẳng những vì có các tội ác của người đã làm trước mặt Đức Giê-hô-va, lấy công việc của tay mình mà chọc cho Ngài giận, và vì làm giống như nhà của Giê-rô-bô-am, mà lại bởi vì người đã hủy diệt nhà ấy.

<sup>8</sup> Năm thứ hai mươi sáu đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ê-la, con trai Ba-ê-sa, lên làm vua Y-sơ-ra-ên. Người ở tại Tiệt-sa, và cai trị hai năm.

<sup>9</sup> Xim-ri, kẻ tôi tớ Ê-la, làm tướng coi phân nửa xe binh, làm phản người. Ê-la, ở Tiệt-sa, làm quan cai đền người tại thành ấy.

<sup>10</sup> Xim-ri bèn vào giết người, nhằm năm hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa, và cai trị thay cho người.

<sup>11</sup> Xảy khi Xim-ri vừa lên ngôi làm vua, thì người giết hết thầy nhà Ba-ê-sa, chẳng để lại một nam đinh nào hết, hoặc bà con hay là bằng hữu người cũng vậy.

<sup>12</sup> Vì các tội lỗi mà Ba-ê-sa và Ê-la con trai người đã phạm, tức là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm, và vì các sự hư không của chúng nó chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên,

<sup>13</sup> nên Xim-ri diệt hết cả nhà Ba-ê-sa, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Giê-hu là đấng tiên tri, mà phán ra cho Ba-ê-sa.

<sup>14</sup> Các công việc khác của Ê-la, và mọi việc người làm, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.

<sup>15</sup> Năm thứ hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa, thì Xim-ri lên ngôi làm vua bảy ngày tại Tiệt-sa. Bấy giờ, quân lính Y-sơ-ra-ên đương vây Ghi-bê-thôn, là thành vốn thuộc về dân Phi-li-tin.

<sup>16</sup> Khi đạo binh hay tin này rằng: Xim-ri đã phản nghịch và giết vua, thì cũng một ngày đó, trong dinh, cả Y-sơ-ra-ên đều lập Ôm-ri, là quan tổng binh, làm vua trên Y-sơ-ra-ên.

<sup>17</sup> Ôm-ri và cả Y-sơ-ra-ên từ Ghi-bê-thôn đi lên vây Tiệt-sa.

<sup>18</sup> Xảy khi Xim-ri thấy thành đã bị hãm, thì đi vào đồn lũy của cung vua mà đốt chính mình luôn với cung vua, rồi chết

- <sup>19</sup> vì những tội lỗi người đã phạm, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, bắt chước theo đường của Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm.
- <sup>20</sup> Các chuyện khác của Xim-ri, sự người làm phản, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.
- <sup>21</sup> Bấy giờ, dân Y-sơ-ra-ên chia làm hai phe: phe này theo Típ-ni, con trai Ghi-nát, và muốn lập người làm vua; phe kia theo Ôm-ri.
- <sup>22</sup> Nhưng phe theo Ôm-ri thắng hơn phe theo Típ-ni, con trai Ghi-nát. Vậy, Típ-ni chết và Ôm-ri cai trị.
- <sup>23</sup> Năm thứ ba mươi mốt đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ôm-ri lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, và cai trị mười hai năm. Người trị vì sáu năm tại Tiệt-sa.
- <sup>24</sup> Đoạn, người mua hòn núi Sa-ma-ri của Sê-me, giá là hai ta lạng bạc. Trên núi ấy, người cất một cái thành lấy tên Sê-me, là tên chủ núi Sa-ma-ri mà đặt tên cho thành.
- <sup>25</sup> Ôm-ri làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, ăn ở tệ hơn các người tiên bối người.
- <sup>26</sup> Trong mọi sự, người bắt chước theo đường Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, phạm tội mà Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội đã gây cho dân Y-sơ-ra-ên con phạm, và lấy những sự hư không mình mà chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.
- <sup>27</sup> Các chuyện khác của Ôm-ri, những công việc người làm, và quyền thế người, đều đã ghi trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên.
- <sup>28</sup> Ôm-ri an giấc với tổ phụ mình, và được chôn tại Sa-ma-ri. A-háp, con trai người, kế vị người.
- <sup>29</sup> Năm thứ ba mươi tám đời A-sa, vua Giu-đa, thì A-háp, con trai Ôm-ri, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên; người ở Sa-ma-ri, cai trị trên Y-sơ-ra-ên hai mươi hai năm.
- <sup>30</sup> A-háp, con trai Ôm-ri, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va hơn hết thảy các người tiên bối mình.
- <sup>31</sup> Vả, người lấy sự bắt chước theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, làm nhỏ mọn, nên người đi lấy Giê-sa-bên, con gái Êt-ba-anh, vua dân Si-đôn, mà làm vợ; người cũng đi hầu việc Ba-anh và thờ lạy nó.
- <sup>32</sup> Người lập một bàn thờ cho Ba-anh tại trong miếu của Ba-anh mà người đã cất tại Sa-ma-ri.
- <sup>33</sup> A-háp cũng dựng lên một hình tượng Át-tạt-tê. Vậy, A-háp làm nhiều điều ác, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hơn các vua Y-sơ-ra-ên trước mình.
- <sup>34</sup> Trong đời A-háp, Hi-ên ở Bê-tên, xây lại thành Giê-ri-cô. Khi người đặt cái nền thì mất A-bi-ram, con trưởng nam mình, lúc dựng các cửa thì mất Sê-gúp, con út mình, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Giô-suê, con trai của Nun, mà phán ra.

## CHƯƠNG 17

**Ê**-li ở Thi-sê-be, là một người trong bọn đã sang ngụ Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Ta đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hằng sống mà thề rằng: Mấy năm về sau đây, nếu ta chẳng nói, chắc sẽ không có sương, cũng không có mưa.

<sup>2</sup> Đoạn có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy người rằng:

<sup>3</sup> Hãy đi khỏi đây, qua phía đông, và ẩn người bên khe Kê-rít, đối ngang Giô-đanh.

<sup>4</sup> Người sẽ uống nước của khe, và ta đã truyền cho chim quạ nuôi người tại đó.

<sup>5</sup> Vậy, Ê-li đi, vâng theo lời của Đức Giê-hô-va, và đến ở nơi mé khe Kê-rít đối ngang Giô-đanh.

<sup>6</sup> Buổi mai và buổi chiều chim quạ đem bánh và thịt cho người; và người uống nước khe.

- <sup>7</sup> Nhưng trong ít lâu, thì khe bị khô, vì trong xứ không có mưa.
- <sup>8</sup> Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng:
- <sup>9</sup> Hãy chỗi dậy, đi đến Sa-rép-ta, thành thuộc về Si-đôn, và ở tại đó; kìa, ta đã truyền cho một người góa bụa ở thành ấy lo nuôi người.
- <sup>10</sup> Vậy, người đứng dậy đi đến Sa-rép-ta. Khi đến cửa thành, người thấy một người đàn bà góa lượm củi, bèn kêu mà nói rằng: Ta xin người hãy đi múc một chút nước trong bình để cho ta uống.
- <sup>11</sup> Nàng bèn đi múc nước. Nhưng người kêu lại và nói với nàng rằng: Cũng hãy đem trong tay người cho ta một miếng bánh nữa.
- <sup>12</sup> Nàng đáp: Tôi chỉ mạng sống của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông mà thôi, tôi không có bánh, chỉ có một nắm bột trong vò và một chút dầu trong bình; này tôi lượm hai khúc củi, đoạn về nấu dọn cho tôi và con trai tôi; khi ăn rồi, chúng tôi sẽ chết.
- <sup>13</sup> Nhưng Ê-li tiếp rằng: Chớ sợ chi, hãy trở về, làm y như người đã nói; song trước hãy dùng bột ấy làm cho ta một cái bánh nhỏ, rồi đem ra cho ta; kế sau người sẽ làm cho người và cho con trai người.
- <sup>14</sup> Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Bột sẽ không hết trong vò, và dầu sẽ không thiếu trong bình, cho đến ngày Đức Giê-hô-va giáng mưa xuống đất.
- <sup>15</sup> Vậy, nàng đi và làm theo điều Ê-li nói. Nàng và nhà nàng, luôn với Ê-li ăn trong lâu ngày.
- <sup>16</sup> Bột chẳng hết trong vò, dầu không thiếu trong bình, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Ê-li mà phán ra.
- <sup>17</sup> Sau một ít lâu, con trai của người đàn bà, tức là chủ nhà, bị đau; bệnh rất nặng đến đổi trong mình nó chẳng còn hơi thở.
- <sup>18</sup> Người đàn bà bèn nói với Ê-li rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi với ông có việc chi chẳng? Có phải ông đến nhà tôi đặt nhắc lại những tội lỗi tôi và giết con tôi chẳng?
- <sup>19</sup> Người đáp với nàng rằng: hãy giao con nàng cho ta. Người bồng nó khỏi tay mẹ nó, đem lên phòng cao, chỗ người ở, và để nó nằm trên giường mình.
- <sup>20</sup> Đoạn, người kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! có sao Ngài giáng tai họa trên người đàn bà góa này, nhà nàng là nơi tôi trú ngụ, mà giết con trai người đi?
- <sup>21</sup> Người nằm ấp trên mình con trẻ ba lần, lại kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va nữa mà rằng: Ôi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin Chúa khiến linh hồn của đứa trẻ này trở lại trong mình nó.
- <sup>22</sup> Đức Giê-hô-va nhậm lời của Ê-li; linh hồn của đứa trẻ trở lại trong mình nó, và nó sống lại.
- <sup>23</sup> Ê-li bồng đứa trẻ, đi xuống lâu, vào trong nhà dưới, giao cho mẹ nó mà nói rằng: Hãy xem, con nàng sống.
- <sup>24</sup> Nàng bèn nói cùng Ê-li rằng: Bây giờ tôi nhìn biết ông là một người của Đức Chúa Trời, và lời phán của Đức Giê-hô-va ở trong miệng ông là thật.

## CHƯƠNG 18

**C**ách lâu ngày, trong năm thứ ba có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: Hãy đi, ra mắt A-háp: ta sẽ khiến mưa sa xuống đất.

<sup>2</sup> Vậy, Ê-li đi ra mắt A-háp. Và, tại Sa-ma-ri có cơn đói kém quá đổi.

<sup>3</sup> A-háp sai gọi Áp-đia, là quan gia tể mình. (Áp-đia rất kính sợ Đức Giê-hô-va.

- <sup>4</sup> Xảy ra khi Giê-sa-bên diệt hết các đấng tiên tri đi giấu trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ.)
- <sup>5</sup> A-háp nói với Áp-điã rằng: Hãy đi khắp xứ, xem hết thầy các suối và khe, có lẽ chúng ta sẽ tìm được cỏ, và cứu cho ngựa và la còn sống, không phải diệt hết các súc vật ta chẳng?
- <sup>6</sup> Vậy, hai người chia xứ đặng đi tuần. A-háp đi một mình con đường này, và Áp-điã đi một mình con đường kia.
- <sup>7</sup> Áp-điã đương đi đường, thì gặp Ê-li ra đón mình. Áp-điã nhìn biết người, sắp mình xuống đất, mà thưa rằng: Hỡi Ê-li chúa tôi! có phải ông chẳng?
- <sup>8</sup> Người đáp: Ừ phải ta. Người hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây.
- <sup>9</sup> Áp-điã tiếp rằng: Tôi có phạm tội gì, mà ông muốn phó kẻ tôi tớ ông vào tay A-háp, hầu cho người giết tôi đi?
- <sup>10</sup> Tôi chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông mà thề, chẳng dân nào nước nào mà chủ tôi không sai đến tìm ông và khi người ta đáp rằng: Ê-li không có đây, thì người bắt nước bắt dân ấy thề rằng không ai gặp ông.
- <sup>11</sup> Mà bây giờ, ông lại nói với tôi tớ rằng: Hãy đi nói với chủ người: Ê-li ở đây.
- <sup>12</sup> Rồi khi tôi lìa khỏi ông, sẽ có thần của Đức Giê-hô-va đem ông đi nơi nào tôi chẳng biết; vậy, khi tôi đi thuật lại cùng A-háp, mà người không thấy ông, ắt sẽ giết tôi đi. Vả, kẻ tôi tớ ông kính sợ Đức Giê-hô-va từ khi thơ ấu.
- <sup>13</sup> Khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì tôi có giấu một trăm tiên tri của Đức Giê-hô-va trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ; người ta há không có thuật điều đó cho chúa tôi hay sao?
- <sup>14</sup> Và bây giờ, ông biểu tôi: Hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây. Người ắt sẽ giết tôi đi.
- <sup>15</sup> Ê-li đáp rằng: Ta chỉ sanh mạng Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ta phục sự, mà thề rằng: Chính ngày nay ta sẽ ra mắt A-háp.
- <sup>16</sup> Vậy, Áp-điã đi đón A-háp, và thuật lại cho người. A-háp bèn đi đón Ê-li.
- <sup>17</sup> Vừa khi A-háp thấy Ê-li, thì nói rằng: Có phải người, là kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên chẳng?
- <sup>18</sup> Ê-li đáp rằng: Chẳng phải tôi làm rối loạn Y-sơ-ra-ên đâu; bèn là vua và nhà cha vua, bởi vì vua đã bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va, và đã tin theo thần Ba-anh.
- <sup>19</sup> Vậy bây giờ vua hãy sai người đi nhóm cả Y-sơ-ra-ên, với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh, và bốn trăm tiên tri của Ất-tạt-tê, ăn tại bàn Giê-sa-bên, khiến họ đến cùng tôi trên núi Cạt-mên.
- <sup>20</sup> Vậy, A-háp sai người đi nhóm cả dân Y-sơ-ra-ên và những tiên tri đến núi Cạt-mên.
- <sup>21</sup> Đoạn Ê-li đến trước mặt dân sự mà nói rằng: Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn. Song dân sự không đáp một lời.
- <sup>22</sup> Bấy giờ, Ê-li nói với dân sự rằng: Trong vòng những tiên tri của Đức Giê-hô-va, chỉ một mình ta còn lại; còn các tiên tri Ba-anh số là bốn trăm năm mươi người.
- <sup>23</sup> Vậy, hãy cho chúng ta hai con bò đực; họ phải chọn một con cho mình, sả ra từ miếng, sắp để trên củi, nhưng chớ châm lửa. Còn ta, ta sẽ làm con bò kia, để nó trên củi, nhưng không châm lửa.
- <sup>24</sup> Đoạn, hãy kêu cầu danh của thần các người, còn ta, ta sẽ kêu cầu danh của Đức Giê-hô-va. Thần đáp lời bằng lửa, ấy quả là Đức Chúa Trời. Cả dân sự đều đáp rằng: Lời nói rất phải.

**25** Ê-li bèn nói với những tiên tri Ba-anh rằng: hãy chọn một con bò đực, làm nó trước đi, vì các người đồng; rồi hãy cầu khẩn danh của thần các người; nhưng chớ châm lửa.

**26** Vậy, chúng bắt con bò mà người ta đã ban cho mà làm nó; rồi từ sớm mai đến trưa, chúng cầu khẩn danh của Ba-anh, và rằng: Hỡi Ba-anh! xin đáp lời chúng tôi. Nhưng chẳng có tiếng gì, cũng chẳng ai đáp lời; chúng đều nhảy chung quanh bàn thờ mình đã dựng lên.

**27** Khi đã đến trưa, Ê-li nhạo chúng mà rằng: Khá la lớn lên đi, vì người là thần; hoặc người đương suy gẫm, hoặc ở đâu xa, hoặc đương đi đường; hay là có lẽ người ngủ, và sẽ thức dậy.

**28** Vậy, chúng kêu lớn tiếng; và theo thói lệ họ, lấy gươm giáo gạch vào mình cho đến chừng máu chảy ra.

**29** Khi quá trưa rồi, họ cứ nói tiên tri như vậy cho đến giờ dâng của lễ chay ban chiều; nhưng vẫn không có tiếng gì, chẳng ai đáp lời, cũng không cố ý đến.

**30** Bấy giờ, Ê-li nói với cả dân sự rằng: Hãy đến gần ta. Dân sự bèn đến gần người. Đoạn, Ê-li sửa lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va bị phá hủy.

**31** Người lấy mười hai chi phái của các con trai Gia-cốp, là người mà lời của Đức Giê-hô-va đã phán cho rằng: Y-sơ-ra-ên sẽ là tên người.

**32** Người dùng mười hai hòn đá ấy mà dựng lên một cái bàn thờ nhơn danh Đức Giê-hô-va; chung quanh bàn thờ, người đào một cái mương đựng được hai đấu hạt giống;

**33** rồi chất củi, sả bò tơ ra từ miếng, và sắp nó lên trên củi. Kế người nói:

**34** Hãy múc đầy bốn bình nước, và đem đổ trên của lễ thiêu và củi. Người lại nói: Hãy làm lần thứ nhì; thì người ta làm lần thứ nhì. Người tiếp: Hãy làm lần thứ ba, và họ làm lần thứ ba,

**35** cho đến đổi nước chảy chung quanh bàn thờ, và đầy cái mương nữa.

**36** Đến giờ dâng của lễ chay ban chiều, tiên tri đến gần và nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, ngày nay xin hãy tỏ cho người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, rằng tôi là kẻ tôi tớ Ngài, và tôi vâng lời Ngài mà làm mọi sự này.

**37** Đức Giê-hô-va ôi! Xin nhậm lời tôi, xin đáp lời tôi, hầu cho dân sự này nhìn biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và Ngài khiến cho lòng họ trở lại.

**38** Lửa của Đức Giê-hô-va bèn giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu, củi, đá, bụi, và rút nước trong mương.

**39** Thấy vậy, cả dân sự sấp mình xuống đất, và la rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời!

**40** Ê-li nói với chúng rằng: Hãy bắt các tiên tri của Ba-anh, chớ cho thoát một người nào. Chúng bèn bắt họ, Ê-li đem họ xuống dưới khe Ki-sôn, và giết họ tại đó.

**41** Đoạn, Ê-li nói cùng A-háp rằng: Hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi đã nghe tiếng mưa lớn.

**42** Vậy, A-háp trở lên đặng ăn uống. Nhưng Ê-li leo lên chót núi Cạt-mên, cúi xuống đất và úp mặt mình giữa hai đầu gối.

**43** Đoạn, người nói với kẻ tôi tớ mình rằng: Xin hãy đi lên, ngó về phía biển. Kẻ tôi tớ đi lên xem, nhưng nói rằng: Không có chi hết. Ê-li lại nói: Hãy trở lên bảy lần.

**44** Lần thứ bảy, kẻ tôi tớ đáp rằng: Tôi thấy ở phía biển lên một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay, Ê-li bèn tiếp: Hãy đi nói với A-háp rằng: Hãy thẳng xe và đi xuống, kéo mưa cầm vua lại chẳng.

**45** Trong một lúc, trời bị mây che đen, gió nổi dậy, và có cơn mưa rất lớn. A-háp bèn lên



xe mình, đi đến Gít-rê-ên.

<sup>46</sup> Tay Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li; người thắt lưng, chạy trước A-háp cho đến khi tới Gít-rê-ên.

## CHƯƠNG 19

**A**-háp thuật lại cho Giê-sa-bên mọi điều Ê-li đã làm, và người đã dùng gươm giết hết thầy tiên tri Ba-anh làm sao.

<sup>2</sup> Giê-sa-bên sai một sứ giả đến Ê-li mà nói rằng: Nếu ngày mai trong giờ này, ta không xử mạng sống ngươi như mạng sống của một người trong chúng nó, nguyện các thần đãi ta cách nặng nề.

<sup>3</sup> Vì vậy, Ê-li sợ hãi, đứng dậy chạy đi để cứu mạng sống mình. Đến tại Bê-e-Sê-ba, thuộc về Giu-đa, người để tôi tớ mình lại đó.

<sup>4</sup> Còn người vào đồng vắng, đường đi ước một ngày, đến ngồi dưới cây giếng giềng, xin chết mà rằng: Ôi Đức Giê-hô-va! đã đủ rồi. Hãy cất lấy mạng sống tôi, vì tôi không hơn gì các tớ phụ tôi.

<sup>5</sup> Đoạn, người nằm ngủ dưới cây giếng giềng. Có một thiên sứ đứng đến người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn.

<sup>6</sup> Người nhìn thấy nơi đầu mình một cái bánh nhỏ nướng trên than, và một bình nước. Người ăn uống, rồi lại nằm.

<sup>7</sup> Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì, đụng người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn, vì đường xa quá cho ngươi. Vậy người chỗi dậy, ăn và uống,

<sup>8</sup> rồi nhờ sức của lương thực ấy, người đi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm cho đến Hô-rếp, là núi của Đức Chúa Trời.

<sup>9</sup> Đến nơi, người đi vào trong hang đá, ngủ đêm ở đó. Và kìa, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Hỡi Ê-li, ngươi ở đây làm chi?

<sup>10</sup> Người thưa rằng: Tôi đã rất nóng nảy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân; vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng kiếm thế cất mạng sống tôi.

<sup>11</sup> Đức Chúa Trời phán với người rằng: Hãy đi ra, đứng tại trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va. Này Đức Giê-hô-va đi ngang qua, có một ngọn gió mạnh thổi dữ tợn trước mặt Ngài, xé núi ra, và làm tan nát các hòn đá; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong trận gió. Sau trận gió có cơn động đất; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong cơn động đất.

<sup>12</sup> Sau cơn động đất có đám lửa; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ.

<sup>13</sup> Khi Ê-li vừa nghe tiếng đó, thì lấy áo toi bao phủ mặt mình, đi ra đứng tại nơi miệng hang; này có một tiếng phán với người rằng: Hỡi Ê-li, ngươi làm chi đây?

<sup>14</sup> Người thưa rằng: Tôi rất nóng nảy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước của Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng tìm cách cất mạng sống tôi.

<sup>15</sup> Nhưng Đức Giê-hô đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, ngươi sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri;

<sup>16</sup> ngươi cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và ngươi sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho ngươi.

<sup>17</sup> Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết.

- <sup>18</sup> Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quì gối xuống trước mặt Ba-anh, và môi họ chưa hôn nó.
- <sup>19</sup> Từ đó, Ê-li đi, gặp Ê-li-sê, con trai của Sa-phát đương cày có mười hai đôi bò trước mặt mình, chính người cầm đôi thứ mười hai. Ê-li đi ngang qua người, ném áo choàng mình trên người.
- <sup>20</sup> Ê-li-sê bèn bỏ bò mình, chạy theo Ê-li mà nói rằng: Xin cho phép tôi hôn cha và mẹ tôi đã, đoạn tôi sẽ theo ông. Ê-li đáp: Hãy đi và trở lại; vì ta nào có làm gì cho người đâu.
- <sup>21</sup> Ê-li-sê bèn lìa khỏi Ê-li trở về, bắt một đôi bò giết đi, và lấy cày làm củi mà nấu thịt nó, rồi cho các tôi tớ mình ăn. Đoạn, người đứng dậy, đi theo Ê-li, và hầu việc người.

## CHƯƠNG 20

- B**ên-Ha-đát, vua Sy-ri, hiệp hết thủy quân lính mình; có ba mươi hai vua theo người, cùng ngựa và xe. Người đi lên vây Sa-ma-ri và hãm đánh nó.
- <sup>2</sup> Người sai sứ giả đến A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, ở trong thành, và nói với người rằng: Bên-Ha-đát nói như vậy:
- <sup>3</sup> Bạc và vàng của người thuộc về ta. Các cung phi và những con cái tốt nhất của người cũng thuộc về ta.
- <sup>4</sup> Vua Y-sơ-ra-ên đáp: Hỡi vua chúa tôi, cứ như lời vua nói; tôi và mọi vật của tôi đều thuộc về vua.
- <sup>5</sup> Nhưng các sứ giả trở lại cùng vua Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Bên-Ha-đát nói như vậy: Hãy đưa bạc, vàng, cung phi, và các con trai người cho ta.
- <sup>6</sup> Thế thì, ngày mai, giờ này, ta sẽ sai các đầy tớ ta đến nhà người, chúng nó sẽ lục soát nhà người và nhà của tôi tớ người; phạm món gì của người lấy làm quý trọng, chúng nó sẽ lấy đem đi.
- <sup>7</sup> Vua Y-sơ-ra-ên bèn đòi hết thủy trưởng lão trong xứ, mà nói rằng: hãy xem xét và biết rằng người này toan mưu làm hại chúng ta; vì người đã sai sứ đòi các cung phi, con cái, bạc, và vàng của ta; và ta không có từ chối gì hết.
- <sup>8</sup> Các trưởng lão và cả dân sự đều tâu với vua rằng: Đừng nghe, và chớ chịu chi hết.
- <sup>9</sup> Vậy A-háp đáp cùng sứ giả của Bên-Ha-đát rằng: Hãy nói với vua chúa ta Mọi điều vua đòi tôi tớ vua làm lần thứ nhất, tôi sẽ làm; nhưng điều này tôi không thể làm được. Các sứ giả đi thuật lại lời đó cho Bên-Ha-đát.
- <sup>10</sup> Bên-Ha-đát lại sai sứ nói rằng: Nếu bụi cát ở Sa-ma-ri đủ lấp đầy lòng bàn tay của các chiến sĩ theo ta, nguyện các thần giáng tai họa cho ta nặng nề!
- <sup>11</sup> Nhưng vua Y-sơ-ra-ên đáp: Hãy nói với vua rằng: Người mặc áo giáp chớ khoe mình như người cởi nó ra.
- <sup>12</sup> Bên-Ha-đát đương uống rượu với các vua trong trại, vừa nghe được các lời này, thì nói cùng các đầy tớ mình rằng: Hãy dàn trận đi. Chúng bèn dàn trận đặng hãm đánh thành.
- <sup>13</sup> Vả, có một tiên tri đến gần A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người thấy đoàn binh rất đông này chẳng? Kia, ngày nay, ta sẽ phó nó vào tay người, và người sẽ biết ta là Giê-hô-va.
- <sup>14</sup> A-háp thưa rằng: Dùng ai? Người đáp: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Dùng những kẻ tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh. Người tiếp: Ai sẽ giao chiến? Tiên tri đáp: Chính vua.
- <sup>15</sup> A-háp soát điểm những tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh; có được hai trăm ba mươi hai người. Kế sau, người soát điểm cả dân Y-sơ-ra-ên, được bảy ngàn người.

- 16** Ban trưa, họ kéo đi ra; song Bên-Ha-đát uống rượu say tại trại mình với ba mươi hai vua giúp đỡ người.
- 17** Những tội tớ của các quan cai hàng tỉnh đi ra trước; Bên-Ha-đát sai kẻ hỏi dò người ta báo lại cho người rằng: Có người từ Sa-ma-ri kéo ra.
- 18** Người đáp: Chúng nó đến hoặc có ý cầu hòa, hãy bắt sống lấy; hoặc có ý chiến tranh, cũng hãy bắt sống lấy.
- 19** Vậy, những tội tớ của các quan cai hàng tỉnh kéo ra thành, và đạo quân đi theo,
- 20** ai nấy đánh kẻ nghịch mình. Quân Sy-ri chạy trốn, và Y-sơ-ra-ên rượt đuổi theo, Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, lên ngựa thoát chạy với một vài lính kỵ.
- 21** Vua Y-sơ-ra-ên bèn kéo ra đánh giết ngựa xe, làm cho dân Sy-ri thua trận cả thể.
- 22** Bấy giờ, đấng tiên tri đến gần vua Y-sơ-ra-ên, nói rằng: Vua hãy đi, làm cho mình mạnh mẽ, và hãy xem xét coi chừng điều mình phải làm, vì năm tới vua Sy-ri sẽ đến đánh vua nữa.
- 23** Các đầy tớ của vua Sy-ri nói với người rằng: Thần của chúng nó là thần núi, cho nên chúng nó mạnh hơn chúng ta; nhưng chúng ta hãy giao chiến với chúng nó dưới đồng bằng; quả chúng ta sẽ thắng hơn chúng nó.
- 24** Lại, khá làm điều này: Hãy cất các vua khỏi chỗ làm đầu binh, lập những quan cai thế vào cho;
- 25** đoạn, hãy điểm lấy một đạo quân giống như đạo quân của vua đã mất, bằng số ngựa và xe ấy; chúng ta sẽ giao chiến với dân Y-sơ-ra-ên tại trong đồng bằng, quả chúng ta sẽ thắng hơn chúng nó. Vua bèn nghe lời đầy tớ mình và làm theo.
- 26** Năm tới, Bên-Ha-đát điểm soát dân Sy-ri, và đi đến A-phéc đặt giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên.
- 27** Dân Y-sơ-ra-ên cũng bị điểm soát và sắm lương thực, đi đón chúng nó. Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại đối mặt dân Sy-ri giống như hai bầy dê nhỏ; còn dân Sy-ri đầy khắp cả xứ.
- 28** Bấy giờ, người của Đức Chúa Trời đến gần vua Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Bởi vì dân Sy-ri có nói rằng: Đức Giê-hô-va là thần núi, chớ chẳng phải thần trũng, nên ta sẽ phó đoàn binh rất đông đảo này vào tay ngươi, và các ngươi sẽ biết ta là Giê-hô-va.
- 29** Hai bên đóng trại đối ngang nhau trong bảy ngày; ngày thứ bảy, họ giao chiến nhau. Dân Y-sơ-ra-ên đánh dân Sy-ri, trong một ngày giết họ mười vạn lính bộ.
- 30** Còn sót lại chạy trốn ẩn trong thành A-phéc; song những vách thành sập ngã, đè hai mươi bảy ngàn người đã thoát khỏi trận. Bên-Ha-đát cũng chạy trốn vào thành, ẩn trong một phòng kín.
- 31** Các đầy tớ Bên-Ha-đát tâu cùng người rằng: Chúng tôi có nghe rằng các vua nhà Y-sơ-ra-ên vốn nhân từ. Vì vậy, xin cho chúng tôi thắt bao nơi lưng, vấn dây trên đầu, rồi chúng tôi ra hàng vua Y-sơ-ra-ên: hoặc người để cho vua sống chẳng.
- 32** Họ bèn thắt bao nơi lưng, vấn dây trên đầu, rồi ra hàng vua Y-sơ-ra-ên, và tâu rằng: Bên-Ha-đát, kẻ tội tớ vua, cầu rằng: Xin vua để cho tôi sống. A-háp đáp rằng: Người còn sống chẳng? Người vốn là anh ta.
- 33** Chúng lấy sự ấy làm một điềm lành, lật đặt nhận lời và la lên rằng: Bên-Ha-đát thật anh vua. A-háp tiếp rằng: Hãy đi với người đến cho ta. Bên-Ha-đát bèn đến ra mắt A-háp; người mời Bên-Ha-đát lên xe mình.
- 34** Bên-Ha-đát nói với người rằng: Tôi sẽ trao lại cho vua các thành mà cha tôi đã chiếm lấy của cha vua, và vua sẽ lập chợ phố cho vua tại Đa-mách, y như cha tôi đã làm tại Sa-ma-ri. A-háp đáp: Còn ta sẽ thuận giao ước này mà để cho người đi về. Vậy, A-háp lập giao ước với Bên-Ha-đát, đoạn để cho người đi.

<sup>35</sup> Bấy giờ, có một người trong vòng các con trai tiên tri, vâng lệnh Đức Giê-hô-va, nói với bạn mình rằng: Tôi xin anh hãy đánh tôi. Nhưng bạn không chịu đánh người.

<sup>36</sup> Người tiếp rằng: Bởi vì anh không vâng theo lời phán dặn của Đức Giê-hô-va, nên liền khi anh lìa khỏi tôi, sẽ có một con sư tử giết anh. Bạn lìa khỏi người, thì gặp một con sư tử giết người đi.

<sup>37</sup> Tiên tri gặp một người khác, và nói rằng: Ta xin người hãy đánh ta. Người ấy đánh tiên tri, và làm cho người bị thương.

<sup>38</sup> Đoạn, tiên tri đi, đứng đợi trên đường vua, xủ khăn bịt xuống mắt mình mà giả dạng.

<sup>39</sup> Khi vua đi ngang qua, người cất tiếng la lên, và nói với vua rằng: Tôi tớ vua ở giữa chiến trận; thì có người dẫn đến cùng tôi một kẻ phu tù, và biểu rằng: Hãy giữ người này; xảy nó thoát khỏi, thì mạng sống người sẽ thường cho mạng sống nó, hay là người phải thường một ta lạng bạc.

<sup>40</sup> Song, trong khi kẻ tôi tớ vua mắc chuyện dây đó, thì tên phu tù trốn đi. Vua Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Ấy là sự đoán xét của người; chính người đã định lấy.

<sup>41</sup> Lập tức người vén khăn che mắt mình lên, vua Y-sơ-ra-ên nhìn biết là một người trong vòng các tiên tri.

<sup>42</sup> Tiên tri bèn nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì người để thoát khỏi tay người kẻ ta đã định đáng tận diệt, vậy nên, mạng sống người sẽ thế cho mạng sống nó, và dân sự người thế cho dân sự nó.

<sup>43</sup> Vua Y-sơ-ra-ên bèn trở về cung điện mình tại Sa-ma-ri, lấy làm buồn rầu và giận dữ.

## CHƯƠNG 21

**S**au các việc ấy, xảy có chuyện này: Na-bốt, người Gít-rê-ên, có một vườn nho tại trong đồng bằng Gít-rê-ên, giáp đền của A-háp, vua Sa-ma-ri.

<sup>2</sup> A-háp nói cùng Na-bốt rằng: Hãy nhường vườn nho của người cho ta, để ta dùng làm vườn rau; vì nó ở gần bên đền ta. Ta sẽ đổi cho người một vườn nho tốt hơn; hay là, nếu người thích, ta sẽ cho người bằng bạc.

<sup>3</sup> Nhưng Na-bốt thưa lại với A-háp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va giữ lấy tôi, chớ để tôi nhường cho vua cơ nghiệp của tổ phụ tôi!

<sup>4</sup> A-háp vào đền mình, buồn và giận, bởi có lời Na-bốt, người Gít-rê-ên đã nói; vì người đã nói rằng: Tôi không nhường cho vua cơ nghiệp của tổ tiên tôi. A-háp nằm trên giường, xây mặt đi, không chịu ăn.

<sup>5</sup> Hoàng hậu Giê-sa-bên đến gần người mà nói rằng: Bởi sao vua có lòng buồn rầu và không chịu ăn?

<sup>6</sup> Người đáp: Vì ta có nói chuyện với Na-bốt, người Gít-rê-ên rằng: Hãy nhường vườn nho người cho ta mà lấy tiền, hay là nếu người thích, ta sẽ đổi cho người một vườn nho khác; song người đáp lại rằng: Tôi không nhường cho vua vườn nho của tôi.

<sup>7</sup> Hoàng hậu Giê-sa-bên bèn nói rằng: Có phải ông hành quyền vua trên Y-sơ-ra-ên chẳng? Hãy chỗi dậy, ăn đi và vui lòng. Tôi sẽ ban cho ông vườn nho của Na-bốt, người Gít-rê-ên.

<sup>8</sup> Giê-sê-bên viết thư nhơn danh A-háp, đóng ấn vua, gửi cho các trưởng lão và kẻ cả ở trong thành Na-bốt và ở cùng người.

<sup>9</sup> Trong thư nói như vậy: Hãy truyền rao lễ kiêng ăn, rồi đặt Na-bốt ở đầu dân sự;

<sup>10</sup> đoạn, hãy để trước mặt người hai kẻ gian phạm làm chứng cho người, mà rằng: Người có rủa sả Đức Chúa Trời và vua. Kế, hãy dẫn người ra khỏi thành, ném đá cho chết đi.

- 11** Những người của thành Na-bốt, tức những trưởng lão, và kẻ cả ở đó, đều làm theo lời Giê-sa-bên truyền dặn trong thơ mà người đã gởi cho.
- 12** Họ rao truyền lễ kiêng ăn và đặt Na-bốt ở đầu dân sự.
- 13** Bấy giờ, hai tên gian phạm đến ngồi trước mặt Na-bốt, và cáo gian người tại trước mặt dân sự, mà rằng: Na-bốt có rửa sả Đức Chúa Trời và vua. Đoạn, họ dẫn người ra khỏi thành, ném đá người chết.
- 14** Họ bèn sai đến nói với Giê-sa-bên rằng: Na-bốt đã bị ném đá và chết rồi.
- 15** Khi Giê-sa-bên hay rằng Na-bốt đã bị ném đá và chết rồi, bèn nói cùng A-háp rằng: Hãy chỗi dậy, nhận lấy vườn nho mà Na-bốt, người Gít-rê-ên, đã từ chối không chịu nhường cho ông để lấy bạc; vì Na-bốt không còn sống nữa: đã chết rồi.
- 16** Nghe tin Na-bốt đã chết, A-háp liền đứng dậy đi xuống vườn nho của Na-bốt, người Gít-rê-ên, đặt lấy làm của mình.
- 17** Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li, người Thi-ê-se, rằng:
- 18** Hãy đứng dậy đi xuống đón A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, ở tại Sa-ma-ri. Kìa, người ở trong vườn nho của Na-bốt, đặt lấy làm của mình.
- 19** Người sẽ nói với người rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người há đã giết người, và bây giờ lại chiếm lấy cơ nghiệp nó sao? Người phải tiếp rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ở tại chỗ mà chó đã liếm huyết của Na-bốt, thì chó cũng sẽ liếm chính huyết của người.
- 20** A-háp bèn nói cùng Ê-li rằng: Ở kẻ thù nghịch, người có gặp ta à? Ê-li đáp: Phải, tôi có gặp vua, bởi vì vua đã bán mình đặt làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.
- 21** Vậy thì ta sẽ giáng họa trên người. Ta sẽ quét sạch người, trừ diệt các nam đinh của nhà A-háp, bất kỳ kẻ nô lệ hay là người tự do trong Y-sơ-ra-ên;
- 22** vì người chọc giận ta, xui cho Y-sơ-ra-ên phạm tội, nên ta sẽ làm cho nhà người giống như nhà của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, và giống như nhà Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia.
- 23** Đức Giê-hô-va cũng phán về Giê-sa-bên, mà rằng: Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên tại thành lũy Gít-rê-ên.
- 24** Phàm người thuộc về nhà A-háp, kẻ nào chết tại trong thành sẽ bị chó ăn; còn kẻ nào chết trong đồng sẽ bị chim trời rỉa ăn.
- 25** Quả thật, chẳng có ai giống như A-háp, buông mình làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, vì bị hoàng hậu Giê-sa-bên xui giục người.
- 26** Người làm điều gớm ghiếc quá độ, mà theo hình tượng, y như dân A-mô-rít làm, là dân Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.
- 27** A-háp nghe lời của Ê-li nói, bèn xé quần áo mình; lấy bao mặc cho mình và nhịn đói; nằm vắn bao và ở khiêm nhượng.
- 28** Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li, người Thi-sê-be, mà rằng:
- 29** Người có thấy thế nào A-háp hạ mình xuống trước mặt ta chăng? Bởi vì người hạ mình xuống trước mặt ta, ta không giáng họa trong đời nó; nhưng trong đời con trai nó ta sẽ giáng họa trên nhà nó.

## CHƯƠNG 22

**T**rong ba năm Sy-ri và Y-sơ-ra-ên không có giặc.

**2** Năm thứ ba, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đi đến cùng vua Y-sơ-ra-ên.

**3** Vua Y-sơ-ra-ên nói với tôi tớ mình rằng: Các người há chẳng biết rằng Ra-mốt trong Ga-la-át thuộc về chúng ta sao? Chúng ta lại làm thinh chẳng rút nó khỏi tay vua Sy-ri

sao!

<sup>4</sup> Đoạn, người nói với Giô-sa-phát rằng: Vua muốn đến cùng ta đánh lấy Ra-mốt trong Ga-la-át chẳng? Giô-sa-phát đáp với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi như ông; dân sự tôi như dân sự ông; và ngựa tôi như ngựa của ông.

<sup>5</sup> Song Giô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin ông phải cầu vấn Đức Giê-hô-va trước đã.

<sup>6</sup> Vậy, vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri lại, số bốn trăm người, mà hỏi rằng: Ta có nên đi đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Chúa sẽ phó nó vào tay vua.

<sup>7</sup> Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây còn có đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va để chúng ta cầu vấn người ấy chẳng?

<sup>8</sup> Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người, tên là Mi-chê, con trai của Giê-m-la; nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người chẳng nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ đó thôi. Giô-sa-phát nói rằng: Xin vua chớ nói như vậy.

<sup>9</sup> Vua Y-sơ-ra-ên bèn đòi một hoạn quan mà bảo rằng: Hãy lập tức mời Mi-chê, con trai của Giê-m-la, đến.

<sup>10</sup> Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đương ngồi trên một cái ngai tại trong sân đập lúa, nơi cửa thành Sa-ma-ri; và hết thầy tiên tri nói tiên tri trước mặt hai vua.

<sup>11</sup> Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, người sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó.

<sup>12</sup> Và hết thầy tiên tri đều nói một cách, mà rằng: Hãy đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua.

<sup>13</sup> Vả, sứ giả đi mời Mi-chê, nói cùng người rằng: Những tiên tri đều đồng lòng báo cáo sự lành cho vua; tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành.

<sup>14</sup> Nhưng Mi-chê đáp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, ta sẽ báo cáo điều gì Đức Giê-hô-va dặn ta.

<sup>15</sup> Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên đi hãm đánh Ra-mốt trong Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Mi-chê đáp: Hãy đi, vua sẽ được thắng; Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua.

<sup>16</sup> Nhưng vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người chỉ khá nói chơn thật với ta như danh Đức Giê-hô-va.

<sup>17</sup> Bấy giờ Mi-chê đáp rằng: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên bị tản lạc trên các núi, như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ; ai nấy khá trở về nhà mình bình yên.

<sup>18</sup> Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua người chẳng nói tiên tri lành về việc tôi, bèn là nói tiên tri dữ sao?

<sup>19</sup> Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngai Ngài và cả cơ binh trên trời đứng châu Ngài bên hữu và bên tả.

<sup>20</sup> Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó? Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác.

<sup>21</sup> Bấy giờ, có một thần ra đứng trước mặt Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người. Đức Giê-hô-va phán hỏi thần rằng: Dụ cách nào?

<sup>22</sup> Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi và làm một thần nói dối trong miệng những tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán rằng: Phải, người sẽ dụ người được. Hãy đi và làm như người đã nói.



**23** Vậy bây giờ, kìa, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sự dữ cho vua.

**24** Bấy giờ, Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đến gần Mi-chê, vả vào má người, mà rằng: Thần của Đức Giê-hô-va có do đường nào lìa khỏi ta để đến nói với người?

**25** Mi-chê đáp: Trong ngày người chạy từ phòng này đến phòng kia để ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó.

**26** Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến cho A-môn, quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua,

**27** rồi hãy nói rằng: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an.

**28** Mi-chê tiếp rằng: Nếu vua trở về bình an, thì Đức Giê-hô-va không cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân! các người khá nghe ta.

**29** Vậy, vua Y-sơ-ra-ên đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át với Giô-sa-phát, vua Giu-đa.

**30** Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ giả dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua hãy mặc áo của vua. Như vậy, vua Y-sơ-ra-ên ăn mặc giả dạng mà ra trận.

**31** Vả, vua Sy-ri đã truyền lệnh cho ba mươi hai quan coi xe mình rằng: Các người chớ áp đánh ai bất kỳ lớn hay nhỏ, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi.

**32** Vậy, khi các quan coi xe thấy Giô-sa-phát thì nói rằng: Ấy quả thật là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn đến gần người để áp đánh; nhưng Giô-sa-phát kêu la lên.

**33** Khi các quan coi xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại, không đuổi theo nữa.

**34** Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên, trúng nhằm người nơi giáp đầu lại. Vua nói cùng kẻ đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại, dẫn ta ra ngoài hàng quân, vì ta bị thương nặng.

**35** Nhưng trong ngày đó thế trận thêm dữ dội; có người nâng đỡ vua đứng trong xe mình đối địch dân Sy-ri. Đến chiều tối vua chết; huyết của vết thương người chảy xuống trong lòng xe.

**36** Lối chiều, trong hàng quân có rao truyền rằng: Ai nấy hãy trở về thành mình, xứ mình.

**37** Vua băng hà là như vậy; người ta đem thân vua về Sa-ma-ri, và chôn tại đó.

**38** Người ta rửa xe người tại trong ao Sa-ma-ri, là nơi những bợm buôn hương tẩm, và có những chó liếm máu người, y như lời Đức Giê-hô-va phán.

**39** Các chuyện khác của A-háp, những công việc người làm, cái đền bằng ngà người cất, và các thành người xây, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

**40** Vậy A-háp an giấc cùng tổ phụ mình, và A-cha-xia, con trai người, kế vị người.

**41** Năm thứ tư đời A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, thì Giô-sa-phát con trai A-sa, lên ngôi làm vua Giu-đa.

**42** Giô-sa-phát lên ngôi, tuổi được ba mươi lăm; người cai trị hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Tên của mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-chi.

**43** Người đi theo đường của A-sa, cha người chẳng xây bỏ đi, song làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. (22:44) Nhưng người không trừ bỏ các nơi cao; dân sự còn tế lễ và đốt hương tại trên các nơi cao.

**44** (22:45) Giô-sa-phát và vua Y-sơ-ra-ên ở hòa hảo với nhau.

**45** (22:46) Các chuyện khác của Giô-sa-phát, đồng lực người, những giấc giả người, đều đã chép trong sử ký về các vua Giu-đa.

**46** (22:47) Người trừ diệt những bợm vĩ-gian còn lại trong xứ từ đời A-sa, cha mình.

**47** (22:48) Bấy giờ, dân Ê-dôm không có vua, có một quan trấn thủ cai trị.

**48** (22:49) Giô-sa-phát đóng một đoàn tàu Ta-rê-si để đi Ô-phía chở vàng, nhưng không

đi đến đó được, bởi vì tàu vỡ ra tại Ê-xi-ôn-Ghê-be.

**49** (22:50) A-cha-xia, con trai của A-háp, nói với Giô-sa-phát rằng: Hãy cho phép các đầy tớ ta đi tàu với các đầy tớ ông. Nhưng Giô-sa-phát không chịu.

**50** (22:51) Giô-sa-phát an giấc với tổ phụ mình, được chôn với họ trong thành Đa-vít, cha người, và Giô-ram, con trai người, kế vị người.

**51** (22:52) Năm thứ bảy đời Giô-sa-phát, vua Giu-đa, thì A-cha-xia, con trai A-háp, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, và cai trị hai năm.

**52** (22:53) Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo con đường của cha và mẹ mình, cùng theo đường của Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, là người xui cho Y-sơ-ra-ên phạm tội.

**53** (22:54) Người hầu việc Ba-anh và thờ lạy nó, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, cứ theo mọi sự cha người đã làm.

For other languages please go to **[www.wordproject.org](http://www.wordproject.org)**